



QUY TẮC ĐIỀU KHOẢN SẢN PHẨM

BẢO HIỂM LIÊN KẾT ĐƠN VỊ TRỌN ĐỜI ĐÓNG PHÍ ĐỊNH KỲ

(Phiên bản: ULK 01.2024)

(Được chấp thuận theo công văn số 10204/BTC-QLBH ngày 06/09/2021
của Bộ Tài chính và điều chỉnh theo Quyết định số 46/2024/QĐ-TGD/MBAL ngày 19/06/2024
của Tổng giám đốc Công ty)



MÔ TẢ TÓM TẮT SẢN PHẨM

Sản phẩm bảo hiểm liên kết đơn vị do MB Ageas Life cung cấp là sản phẩm bảo hiểm nhân thọ có cơ cấu phí bảo hiểm và quyền lợi bảo hiểm được tách bạch giữa phần bảo hiểm rủi ro và phần đầu tư.

Ngoài việc được hưởng quyền lợi bảo hiểm rủi ro khi tử vong hoặc khi bị Thương tật toàn bộ vĩnh viễn, cũng như được lựa chọn tham gia thêm (các) Quyền lợi bảo hiểm bổ trợ/Sản phẩm bảo hiểm bổ trợ, Bên mua bảo hiểm còn được quyền lựa chọn các Quỹ liên kết đơn vị do MB Ageas Life thiết lập và tỷ lệ đầu tư vào mỗi Quỹ phù hợp với Quy tắc, Điều khoản này và quy định của MB Ageas Life nhằm đầu tư Phí bảo hiểm phân bổ của mình để mua các Đơn vị Quỹ của các Quỹ và **được hưởng toàn bộ kết quả đầu tư ròng (sau khi khấu trừ các khoản phí và chi phí quản lý đầu tư) và chịu mọi rủi ro đầu tư đối với các khoản đầu tư của mình vào các Quỹ đã lựa chọn.**



MỤC LỤC

CHƯƠNG I: QUYỀN LỢI CỦA HỢP ĐỒNG 04

Điều 1.	Quyền lợi bảo hiểm	04
Điều 2.	Quyền lợi Thưởng duy trì Hợp đồng	05
Điều 3.	Quyền lợi đảm bảo duy trì hiệu lực Hợp đồng	06
Điều 4.	Bảo hiểm tạm thời	06
Điều 5.	Loại trừ trách nhiệm bảo hiểm	07

CHƯƠNG II: THỦ TỤC GIẢI QUYẾT QUYỀN LỢI BẢO HIỂM 09

Điều 6.	Thứ tự ưu tiên của Người nhận Quyền lợi bảo hiểm	09
Điều 7.	Thời hạn yêu cầu giải quyết Quyền lợi bảo hiểm	09
Điều 8.	Hồ sơ yêu cầu giải quyết Quyền lợi bảo hiểm	09
Điều 9.	Giám định y tế, yêu cầu văn bản của cơ quan có thẩm quyền	10
Điều 10.	Thời gian giải quyết Quyền lợi bảo hiểm	10

CHƯƠNG III: CÁC THAY ĐỔI LIÊN QUAN ĐẾN HỢP ĐỒNG 10

Điều 11.	Từ chối tiếp tục tham gia bảo hiểm (Thời gian cân nhắc)	10
Điều 12.	Chấm dứt Hợp đồng trước thời hạn theo yêu cầu	11
Điều 13.	Khôi phục hiệu lực của Hợp đồng	11
Điều 14.	Rút tiền từ Giá trị tài khoản quỹ	11
Điều 15.	Chuyển đổi Quỹ	12
Điều 16.	Thay đổi Số tiền bảo hiểm	12
Điều 17.	Chuyển đổi Quyền lợi bảo hiểm tử vong hoặc TTTBVV	13
Điều 18.	Tham gia (thêm) hoặc chấm dứt hiệu lực (các) Quyền lợi bảo hiểm bổ trợ và/hoặc (các) Sản phẩm bổ trợ	14
Điều 19.	Cập nhật thông tin cá nhân, nghề nghiệp, ra khỏi lãnh thổ Việt Nam	14
Điều 20.	Chuyển giao Hợp đồng	15
Điều 21.	Thừa kế Hợp đồng	15
Điều 22.	Chỉ định, thay đổi Người thụ hưởng	16
Điều 23.	Kê khai sai tuổi và/hoặc giới tính của Người được bảo hiểm	16

CHƯƠNG IV: PHÍ BẢO HIỂM, CÁC KHOẢN PHÍ VÀ GIÁ TRỊ TÀI KHOẢN QUỸ	17
Điều 24. Quy định về Phí bảo hiểm, phân bổ và đầu tư Phí bảo hiểm	17
Điều 25. Gia hạn đóng Phí bảo hiểm	18
Điều 26. Tạm ngừng đóng Phí bảo hiểm	19
Điều 27. Các khoản phí	19
Điều 28. Giá trị tài khoản quỹ	21
CHƯƠNG V. THÔNG TIN VỀ QUỸ LIÊN KẾT ĐƠN VỊ	22
Điều 29. Thiết lập và quản lý Quỹ	22
Điều 30. Định giá	23
CHƯƠNG VI: CÁC QUY ĐỊNH CHUNG	23
Điều 31. Thủ tục yêu cầu bảo hiểm	23
Điều 32. Chấp nhận bảo hiểm có điều kiện	23
Điều 33. Nghĩa vụ cung cấp và bảo mật thông tin của MB Ageas Life	23
Điều 34. Nghĩa vụ kê khai của Bên mua bảo hiểm và Người được bảo hiểm	24
Điều 35. Nghĩa vụ cung cấp thông tin theo yêu cầu của Đạo luật thuế Hoa Kỳ đối với các chủ tài khoản nước ngoài (dưới đây gọi tắt là Đạo luật FATCA)	25
Điều 36. Miễn truy xét	25
Điều 37. Chấm dứt Hợp đồng	26
Điều 38. Quyền và nghĩa vụ của MB Ageas Life	26
Điều 39. Quyền và nghĩa vụ của Bên mua bảo hiểm	27
Điều 40. Giải quyết tranh chấp	27
CHƯƠNG VII: CÁC ĐỊNH NGHĨA	28
Điều 41. Các định nghĩa	28
PHỤ LỤC: CÁC QUỸ LIÊN KẾT ĐƠN VỊ CỦA MB AGEAS LIFE	33

CHƯƠNG I: QUYỀN LỢI CỦA HỢP ĐỒNG

ĐIỀU 1. QUYỀN LỢI BẢO HIỂM

1.1 Quyền lợi đáo hạn

Khi Hợp đồng đang có hiệu lực, MB Ageas Life sẽ trả Quyền lợi đáo hạn bằng Giá trị tài khoản quỹ được xác định vào Ngày định giá kế tiếp sau Ngày đáo hạn Hợp đồng trừ đi Khoản nợ (nếu có) nếu Người được bảo hiểm còn sống vào Ngày đáo hạn Hợp đồng.

1.2 Quyền lợi bảo hiểm tử vong hoặc Thương tật toàn bộ vĩnh viễn (TTTBVV)

1.2.1 Bên mua bảo hiểm có quyền lựa chọn một trong hai Quyền lợi bảo hiểm tử vong hoặc TTTBVV như sau:

(i) *Quyền lợi Cơ bản*: bằng tổng của

- Giá trị lớn hơn giữa Số tiền bảo hiểm và Giá trị tài khoản quỹ cơ bản; và
- Giá trị tài khoản quỹ đóng thêm.

(ii) *Quyền lợi Nâng cao*: bằng Số tiền bảo hiểm cộng với Giá trị tài khoản quỹ.

Số tiền bảo hiểm được xác định tại thời điểm xảy ra Sự kiện bảo hiểm.

Giá trị tài khoản quỹ, Giá trị tài khoản quỹ cơ bản và Giá trị tài khoản quỹ đóng thêm được xác định dựa trên số lượng Đơn vị Quỹ tại ngày xảy ra Sự kiện bảo hiểm và Giá đơn vị vào Ngày định giá kế tiếp sau ngày xảy ra Sự kiện bảo hiểm.

1.2.2 Tỷ lệ % Số tiền bảo hiểm nêu tại bảng dưới đây sẽ được sử dụng thay thế cho Số tiền bảo hiểm khi xác định Quyền lợi bảo hiểm tử vong hoặc TTTBVV theo Điểm 1.2.1:

Tuổi bảo hiểm khi tử vong hoặc bị TTTBVV	Tỷ lệ % Số tiền bảo hiểm
0	20% Số tiền bảo hiểm
1	40% Số tiền bảo hiểm
2	60% Số tiền bảo hiểm
3	80% Số tiền bảo hiểm
Từ 4 trở lên	100% Số tiền bảo hiểm

1.2.3 Nếu Tuổi bảo hiểm từ 66 (sáu mươi sáu) trở lên tại Ngày hiệu lực Hợp đồng, Bên mua bảo hiểm chỉ được lựa chọn Quyền lợi Cơ bản.

Quyền lợi Nâng cao (nếu đang có hiệu lực) sẽ tự động chuyển thành Quyền lợi Cơ bản kể từ Ngày kỷ niệm năm Hợp đồng tại Tuổi bảo hiểm 66 (sáu mươi sáu).

1.2.4 Khi Hợp đồng đang có hiệu lực, nếu Người được bảo hiểm tử vong hoặc bị TTTBVV vào hoặc sau ngày MB Ageas Life phát hành Hợp đồng, MB Ageas Life sẽ chi trả Quyền lợi bảo hiểm tử vong hoặc TTTBVV theo Khoản 1.2 này trừ đi Khoản Nợ (nếu có).

1.2.5 Trong Thời hạn Hợp đồng, MB Ageas Life chỉ chấp nhận trả một lần cho Quyền lợi bảo hiểm theo Khoản 1.2 này.

ĐIỀU 2. QUYỀN LỢI THƯỞNG DUY TRÌ HỢP ĐỒNG

2.1 Quyền lợi Thưởng duy trì Hợp đồng định kỳ

MB Ageas Life sẽ trả Quyền lợi Thưởng duy trì Hợp đồng định kỳ như sau:

Lần chi trả	Ngày kỷ niệm năm Hợp đồng
1	5
2	10
3	15
4	20

Ngày đến hạn trả Quyền lợi thưởng duy trì Hợp đồng định kỳ: tại các Ngày kỷ niệm năm Hợp đồng nêu trên, hoặc tại ngày xảy ra Sự kiện bảo hiểm nếu được chấp nhận chi trả theo Khoản 1.2, tùy ngày nào đến trước.

Tại Ngày đến hạn trả Quyền lợi Thưởng duy trì Hợp đồng định kỳ, để Bên mua bảo hiểm được hưởng Quyền lợi đến hạn này thì Hợp đồng cần đáp ứng các điều kiện sau:

- Hợp đồng đang có hiệu lực; và

- Trong Thời hạn xét thưởng liền trước Ngày đến hạn trả Quyền lợi này:

(i) Hợp đồng chưa từng bị đơn phương chấm dứt thực hiện do không đóng phí theo quy định tại Khoản 25.3 tại bất kỳ thời điểm nào; và

(ii) Hợp đồng không có bất kỳ giao dịch rút tiền nào từ Giá trị tài khoản quỹ cơ bản; và

(iii) Phí bảo hiểm định kỳ của mỗi Năm Hợp đồng đã được đóng đầy đủ.

Quyền lợi Thưởng duy trì Hợp đồng định kỳ tại mỗi ngày đến hạn chi trả được xác định bằng 3% Giá trị tài khoản quỹ cơ bản bình quân trong Thời hạn xét thưởng liền trước Ngày đến hạn trả Quyền lợi này. Giá trị tài khoản quỹ cơ bản bình quân được xác định theo quy định của MB Ageas Life.

Thời hạn xét thưởng được xác định như sau:

- Thời hạn xét thưởng lần 1: Trong thời gian Hợp đồng có hiệu lực liền trước Ngày đến hạn trả Quyền lợi Thưởng duy trì Hợp đồng định kỳ lần thứ nhất;

- Thời hạn xét thưởng các lần tiếp theo: Trong thời gian Hợp đồng có hiệu lực tính từ Ngày đến hạn trả Quyền lợi Thưởng duy trì Hợp đồng định kỳ liền trước đến trước Ngày đến hạn trả Quyền lợi Thưởng duy trì Hợp đồng định kỳ đang xem xét.

2.2 Quyền lợi Thưởng duy trì Hợp đồng đặc biệt

MB Ageas Life sẽ trả Quyền lợi Thưởng duy trì Hợp đồng đặc biệt như sau:

Lần chi trả	Ngày kỉ niệm năm Hợp đồng đến hạn chi trả	Giá trị Quyền lợi (% Phí bảo hiểm cơ bản được đóng cho Năm Hợp đồng đầu tiên)
1	15	50%
2	20	50%

Tại Ngày đến hạn trả Quyền lợi Thưởng duy trì Hợp đồng đặc biệt, để Bên mua bảo hiểm được hưởng Quyền lợi đến hạn này thì Hợp đồng cần đáp ứng các điều kiện sau:

- Hợp đồng đang có hiệu lực; và
 - Trong Thời hạn xét thưởng liền trước Ngày đến hạn trả Quyền lợi này:
- (i)** Hợp đồng chưa từng bị đơn phương chấm dứt thực hiện do không đóng phí theo quy định tại Khoản 25.3 tại bất kỳ thời điểm nào; và
- (ii)** Hợp đồng không có bất kỳ giao dịch rút tiền nào từ Giá trị tài khoản quỹ cơ bản; và
- (iii)** Phí bảo hiểm định kỳ của mỗi Năm Hợp đồng đã được đóng đầy đủ.

Thời hạn xét thưởng được xác định như sau:

- Thời hạn xét thưởng lần 1: Trong 15 Năm Hợp đồng đầu tiên;
- Thời hạn xét thưởng lần 2: Từ Năm Hợp đồng thứ 16 đến thứ 20.

2.3 Quyền lợi Thưởng duy trì Hợp đồng định kỳ đến hạn (nếu có) và Quyền lợi Thưởng duy trì Hợp đồng đặc biệt đến hạn (nếu có) sẽ được trả vào Giá trị tài khoản quỹ cơ bản bằng cách mua các Đơn vị Quỹ theo quy định của MB Ageas Life vào Ngày định giá kế tiếp sau ngày đến hạn trả các Quyền lợi thưởng này.

ĐIỀU 3. QUYỀN LỢI ĐẢM BẢO DUY TRÌ HIỆU LỰC HỢP ĐỒNG

- 3.1** Trong 03 (ba) Năm Hợp đồng đầu tiên, Hợp đồng sẽ được đảm bảo duy trì hiệu lực cho dù Giá trị tài khoản quỹ không đủ để khấu trừ Khoản khấu trừ hàng tháng và Phí bảo hiểm rủi ro của (các) Quyền lợi bảo hiểm bổ trợ (nếu có) nếu Hợp đồng đáp ứng đầy đủ các điều kiện sau:
- a)** Phí bảo hiểm định kỳ đến hạn trong 03 Năm Hợp đồng đầu tiên đã được thanh toán đầy đủ và đúng hạn; và
 - b)** Không có bất kỳ giao dịch rút tiền nào từ Giá trị tài khoản quỹ cơ bản trong 03 Năm Hợp đồng đầu tiên; và
 - c)** Hợp đồng không bị chấm dứt hiệu lực theo Điều 37.
- 3.2** Khi Hợp đồng đang có hiệu lực, Khoản khấu trừ hàng tháng và Phí bảo hiểm rủi ro của (các) Quyền lợi bảo hiểm bổ trợ (nếu có) chưa được khấu trừ từ Giá trị tài khoản quỹ trong thời gian đảm bảo duy trì hiệu lực Hợp đồng sẽ được bao gồm trong Khoản Nợ theo quy định của MB Ageas Life.
- 3.3** Trong thời gian Giá trị tài khoản quỹ không đủ để khấu trừ Khoản khấu trừ hàng tháng, Bên mua bảo hiểm không được: tăng Số tiền bảo hiểm, mua thêm (các) Quyền lợi bảo hiểm bổ trợ, mua thêm (các) Sản phẩm bổ trợ, chuyển từ Quyền lợi cơ bản sang Quyền lợi nâng cao.
- 3.4** Quyền lợi đảm bảo duy trì hiệu lực Hợp đồng không áp dụng với Sản phẩm bổ trợ (nếu có).

ĐIỀU 4. BẢO HIỂM TẠM THỜI

- 4.1** Thời gian Bảo hiểm tạm thời bắt đầu từ khi Bên mua bảo hiểm hoàn tất, nộp Yêu cầu bảo hiểm và đóng đầy đủ Phí bảo hiểm ước tính. Nếu Người được bảo hiểm tử vong do Tai nạn xảy ra trong thời gian Bảo hiểm tạm thời, bất kể Người được bảo hiểm có bao nhiêu (Hồ sơ) Yêu cầu bảo hiểm đang được MB Ageas Life xem xét, MB Ageas Life sẽ thanh toán số tiền lớn hơn giữa:
- a)** Tổng Số tiền bảo hiểm theo tất cả các Yêu cầu bảo hiểm của các Sản phẩm bảo hiểm nhân thọ cho Người được bảo hiểm đang được MB Ageas Life xem xét chấp nhận bảo hiểm nhưng không quá 200.000.000 (hai trăm triệu) đồng; và
 - b)** Tổng Phí bảo hiểm ước tính đã đóng (không bao gồm Phí bảo hiểm đóng thêm và Phí bảo hiểm được MB Ageas Life giữ lại để phân bổ cho Phí bảo hiểm định kỳ tại các Ngày đến hạn đóng phí tiếp theo) cùng với (các) Yêu cầu bảo hiểm cho Người được bảo hiểm đang được MB Ageas Life chấp nhận bảo hiểm.

4.2 Loại trừ đối với Bảo hiểm tạm thời

Trường hợp Người được bảo hiểm tử vong thuộc một trong các trường hợp sau đây trong thời gian Bảo hiểm tạm thời, MB Ageas Life sẽ không chi trả Quyền lợi bảo hiểm tạm thời theo Khoản 4.1 và sẽ hoàn lại Phí bảo hiểm ước tính đã đóng (không có lãi):

- a) Do Tai nạn xảy ra trước ngày hiệu lực Bảo hiểm tạm thời; hoặc
- b) Không phải do nguyên nhân Tai nạn; hoặc
- c) Do hành vi cố ý, hành vi phạm tội của Bên mua bảo hiểm, Người thụ hưởng, Người nhận Quyền lợi bảo hiểm đối với Người được bảo hiểm; hoặc
- d) Do sử dụng chất ma túy và các tiền chất khác, hoặc sử dụng trái phép các chất gây nghiện, các chất tương tự ma túy; hoặc
- e) Do sử dụng rượu bia hoặc thức uống có cồn trái quy định của pháp luật hiện hành.

4.3 Bảo hiểm tạm thời sẽ chấm dứt tại thời điểm xảy ra bất kỳ sự kiện nào dưới đây, tùy thuộc sự kiện nào đến trước

- a) MB Ageas Life phát hành Hợp đồng; hoặc
- b) MB Ageas Life phát hành văn bản từ chối bảo hiểm hoặc tạm hoãn bảo hiểm. Trường hợp MB Ageas Life từ chối bảo hiểm (trừ trường hợp từ chối bảo hiểm do Người được bảo hiểm không thuộc nhóm tuổi được bảo hiểm), MB Ageas Life sẽ hoàn lại Phí bảo hiểm ước tính đã đóng (không có lãi); hoặc
- c) Người được bảo hiểm tử vong trong thời gian Bảo hiểm tạm thời; hoặc
- d) MB Ageas Life nhận được văn bản đề nghị huỷ bỏ Yêu cầu bảo hiểm của Bên mua bảo hiểm. Trong trường hợp này, MB Ageas Life sẽ hoàn lại Phí bảo hiểm ước tính đã đóng (không có lãi) trừ đi Chi phí kiểm tra sức khoẻ (nếu có); hoặc
- e) Kết thúc thời hạn 30 ngày kể từ ngày Phí bảo hiểm ước tính được đóng cùng với Yêu cầu bảo hiểm theo Quy tắc, Điều khoản này, trừ khi MB Ageas Life thông báo với Bên mua bảo hiểm bằng văn bản về việc gia hạn thời gian Bảo hiểm tạm thời.

ĐIỀU 5. LOẠI TRỪ TRÁCH NHIỆM BẢO HIỂM

5.1 Loại trừ áp dụng chung

MB Ageas Life không chi trả Quyền lợi bảo hiểm theo Điều 1 nếu Người được bảo hiểm tử vong hoặc bị TTTBW do bất kỳ nguyên nhân nào dưới đây:

- 5.1.1** Tự tử, hậu quả của hành vi tự tử không thành (dù trong trạng thái tinh thần bình thường hay mất trí) trong vòng 24 tháng kể từ Ngày hiệu lực Hợp đồng hoặc Ngày khôi phục hiệu lực Hợp đồng gần nhất, tùy ngày nào xảy ra sau; hoặc
- 5.1.2** Các hành vi cố ý, hành vi phạm tội của Bên mua bảo hiểm và/hoặc Người được bảo hiểm; hoặc
- 5.1.3** Các hành vi cố ý, hành vi phạm tội của Người thụ hưởng và/hoặc Người nhận Quyền lợi bảo hiểm; hoặc
- 5.1.4** Nhiễm HIV hoặc các bệnh có liên quan đến HIV/AIDS, trừ trường hợp nhiễm HIV/AIDS trong khi đang thực hiện nhiệm vụ như là một nhân viên y tế hoặc công an, bộ đội, lực lượng chức năng có thẩm quyền theo quy định của pháp luật; hoặc
- 5.1.5** Sử dụng trái phép vũ khí quân dụng; sử dụng rượu, bia, hoặc các chất kích thích, chất gây nghiện, chất ma túy và các tiền chất khác trái với quy định của pháp luật hiện hành; hoặc
- 5.1.6** Trộm cắp, tham gia đánh nhau, gây rối trật tự công cộng hoặc chống lại việc bắt giữ người hợp pháp của cơ quan có thẩm quyền; hoặc do thi hành án tử hình; hoặc

- 5.1.7** Tham gia các môn thể thao/giải trí hoặc hoạt động nguy hiểm, kể cả với tư cách là vận động viên chuyên nghiệp bao gồm: lặn có bình dưỡng khí, nhào lộn trên không, nhảy dù, leo núi, đua ngựa hay đua trên các phương tiện có bánh xe, đấm bốc (boxing), săn bắn; hoặc
- 5.1.8** Lên, xuống, vận hành, phục vụ, hoặc đang được chở trên các thiết bị hoặc phương tiện vận chuyển hàng không, trừ khi Người được bảo hiểm là một hành khách đi trên các chuyến bay thương mại với các lịch trình thường xuyên trên các tuyến đường, lộ trình đã được xác lập trước; hoặc
- 5.1.9** Động đất, sóng thần, núi lửa, phản ứng hạt nhân, nhiễm phóng xạ, vũ khí hóa học, vũ khí sinh học; hoặc
- 5.1.10** Chiến tranh (có tuyên bố hay không tuyên bố), khủng bố, nội chiến, nổi loạn, bạo động, bạo loạn dân sự, khởi nghĩa, hành động theo mệnh lệnh chiến đấu hay thiết lập trật tự công cộng (ngoại trừ thực hiện theo nhiệm vụ đối với lực lượng vũ trang) và các hành động mang tính chiến tranh; hoặc
- 5.1.11** Các Bệnh có sẵn, Bệnh bẩm sinh.

5.2 Loại trừ bổ sung đối với trường hợp thay đổi điều kiện Hợp đồng

MB Ageas Life có quyền điều chỉnh giảm Quyền lợi bảo hiểm theo Điều 1 nếu Người được bảo hiểm tử vong hoặc bị TTTBVV do một trong các nguyên nhân sau:

- Các Tai nạn xảy ra trước Ngày hiệu lực tăng Số tiền bảo hiểm, và/hoặc chuyển đổi từ Quyền lợi cơ bản sang Quyền lợi nâng cao. Quyền lợi bảo hiểm sau điều chỉnh giảm trong trường hợp này được xác định theo Số tiền bảo hiểm có hiệu lực tại thời điểm Tai nạn, và/hoặc Quyền lợi cơ bản; hoặc
- Tự tử trong vòng 24 tháng kể từ Ngày hiệu lực tăng Số tiền bảo hiểm, và/hoặc chuyển đổi từ Quyền lợi cơ bản sang Quyền lợi nâng cao. Quyền lợi bảo hiểm sau điều chỉnh giảm trong trường hợp này được xác định theo Số tiền bảo hiểm nhỏ nhất từng có hiệu lực trong vòng 24 tháng trước ngày tự tử, và/hoặc Quyền lợi cơ bản.

- 5.3** Hợp đồng chấm dứt hiệu lực ngay sau khi Người được bảo hiểm tử vong thuộc một trong các nguyên nhân tại Khoản 5.1 (trừ Điểm 5.1.3) và MB Ageas Life sẽ trả cho Bên mua bảo hiểm:

a) Tổng của:

- Giá trị tài khoản quỹ tại Ngày định giá kế tiếp sau ngày MB Ageas Life nhận được Hồ sơ yêu cầu giải quyết Quyền lợi bảo hiểm tử vong; và
- Tổng Phí ban đầu đã khấu trừ; và
- Tổng Khoản khấu trừ hàng tháng đã khấu trừ; và
- Tổng Phí bảo hiểm chưa được phân bổ.

b) Trừ đi:

- Tổng Quyền lợi Thưởng duy trì Hợp đồng định kỳ đã trả; và
- Tổng Quyền lợi Thưởng duy trì Hợp đồng đặc biệt đã trả; và
- Khoản nợ (nếu có).

- 5.4** Hợp đồng chấm dứt hiệu lực ngay sau khi Người được bảo hiểm tử vong do nguyên nhân tại Điểm 5.1.3 thì giải quyết theo Khoản 5.3, trừ trường hợp một hoặc một số Người thụ hưởng, Người nhận Quyền lợi bảo hiểm không phải là Bên mua bảo hiểm và/hoặc Người được bảo hiểm và những người này có hành vi cố ý hoặc hành vi phạm tội, MB Ageas Life chỉ trả Quyền lợi bảo hiểm cho những Người thụ hưởng/Người nhận Quyền lợi bảo hiểm khác không tham gia vào các hành vi này, tương ứng với phần thuộc về những Người thụ hưởng này/Người nhận Quyền lợi bảo hiểm này.

CHƯƠNG II: THỦ TỤC GIẢI QUYẾT QUYỀN LỢI BẢO HIỂM

ĐIỀU 6. THỨ TỰ ƯU TIÊN CỦA NGƯỜI NHẬN QUYỀN LỢI BẢO HIỂM

MB Ageas Life sẽ trả Quyền lợi bảo hiểm cho Người nhận Quyền lợi bảo hiểm theo thứ tự ưu tiên như sau:

- 6.1** Quyền lợi bảo hiểm theo Khoản 1.2 sẽ được trả cho Người thụ hưởng. Nếu Bên mua bảo hiểm không chỉ định Người thụ hưởng hoặc Người thụ hưởng cá nhân đã tử vong hoặc Người thụ hưởng tổ chức đã chấm dứt hoạt động hoặc việc chỉ định Người thụ hưởng bị mất hiệu lực thì MB Ageas Life sẽ trả cho:
 - 6.1.1** Bên mua bảo hiểm (hoặc Người thừa kế hợp pháp của Bên mua bảo hiểm nếu Bên mua bảo hiểm đã tử vong mà không có Bên mua bảo hiểm mới) nếu Bên mua bảo hiểm là cá nhân.
 - 6.1.2** Người thừa kế hợp pháp của Người được bảo hiểm nếu Bên mua bảo hiểm là tổ chức.
- 6.2** Quyền lợi bảo hiểm và các khoản tiền khác (trừ trường hợp theo Khoản 6.1) mà MB Ageas Life phải trả theo Quy tắc, Điều khoản này sẽ được trả cho Bên mua bảo hiểm.
 - 6.2.1** Trường hợp Bên mua bảo hiểm là cá nhân đã tử vong mà không có Bên mua bảo hiểm mới thì MB Ageas Life trả cho Người thừa kế hợp pháp của Bên mua bảo hiểm.
 - 6.2.2** Trường hợp Bên mua bảo hiểm là tổ chức chấm dứt hoạt động mà không có Bên mua bảo hiểm mới thì MB Ageas Life trả cho Người được bảo hiểm (hoặc Người thừa kế hợp pháp của Người được bảo hiểm đã tử vong).
- 6.3** Trường hợp Bên mua bảo hiểm có yêu cầu khác về thứ tự ưu tiên nhận Quyền lợi bảo hiểm, Bên mua bảo hiểm và MB Ageas Life sẽ lập thỏa thuận bằng văn bản, phù hợp với quy định của pháp luật. Văn bản này là bộ phận đính kèm Hợp đồng.

ĐIỀU 7. THỜI HẠN YÊU CẦU GIẢI QUYẾT QUYỀN LỢI BẢO HIỂM

- 7.1** Người yêu cầu giải quyết Quyền lợi bảo hiểm có nghĩa vụ thông báo bằng văn bản cho MB Ageas Life về Sự kiện bảo hiểm trong thời gian sớm nhất kể từ khi biết được Sự kiện bảo hiểm và cung cấp các chứng từ theo quy định để giải quyết Quyền lợi bảo hiểm.
- 7.2** Người yêu cầu giải quyết Quyền lợi bảo hiểm phải lập hồ sơ yêu cầu giải quyết Quyền lợi bảo hiểm gửi tới MB Ageas Life trong vòng 12 tháng kể từ ngày xảy ra Sự kiện bảo hiểm (không bao gồm thời gian xảy ra sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan khác).
- 7.3** Quá thời hạn 12 tháng theo Điều này, MB Ageas Life có quyền từ chối giải quyết Quyền lợi bảo hiểm.

ĐIỀU 8. HỒ SƠ YÊU CẦU GIẢI QUYẾT QUYỀN LỢI BẢO HIỂM

- 8.1** Người yêu cầu giải quyết Quyền lợi bảo hiểm cần cung cấp cho MB Ageas Life các giấy tờ sau để làm thủ tục giải quyết Quyền lợi bảo hiểm:
 - Đơn yêu cầu giải quyết Quyền lợi bảo hiểm và Giấy ủy quyền thu thập thông tin theo mẫu của MB Ageas Life đã được điền đầy đủ và chính xác; và
 - Bản sao hợp pháp Giấy chứng tử đối với Sự kiện bảo hiểm tử vong; hoặc Bản sao hợp pháp kết quả giám định tình trạng thương tật do Hội đồng y khoa cấp tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương hoặc cơ quan có thẩm quyền tương đương theo quy định của pháp luật đối với Sự kiện bảo hiểm TTTBVV; và
 - Các giấy tờ, hồ sơ và các chứng từ gắn liền với Sự kiện bảo hiểm (như các chứng từ y tế, kết luận điều tra, hồ sơ tai nạn...); và

- Giấy tờ hợp pháp chứng minh quyền được nhận Quyền lợi bảo hiểm như giấy ủy quyền, di chúc, văn bản thỏa thuận phân chia di sản hoặc văn bản khai nhận di sản hoặc thỏa thuận cử người nhận Quyền lợi bảo hiểm theo đúng quy định của pháp luật; và

- Bản sao hợp pháp giấy tờ tùy thân của người nhận Quyền lợi bảo hiểm (Chứng minh thư nhân dân/ Hộ chiếu/ Thẻ căn cước công dân); và

- Các giấy tờ khác có liên quan đến việc giải quyết Quyền lợi bảo hiểm theo yêu cầu của MB Ageas Life phù hợp với quy định của pháp luật (nếu có), bao gồm: các chứng từ y tế liên quan đến Bệnh có sẵn, Bệnh bẩm sinh/Dị tật bẩm sinh, các chứng từ y tế liên quan đến tình trạng bệnh lý tồn tại trước hoặc sau khi tham gia bảo hiểm, các chứng từ liên quan đến tình trạng không kê khai, không cung cấp, hoặc kê khai, cung cấp không rõ ràng, và/hoặc không đầy đủ, và/hoặc không chính xác, Hồ sơ khám sức khỏe định kỳ và Thẻ bảo hiểm y tế.

8.2 Các hồ sơ, giấy tờ nêu tại Điều này do bên thứ ba cung cấp và/hoặc xác nhận là bản gốc/bản sao được chứng thực bởi cơ quan có thẩm quyền theo quy định của pháp luật, hoặc bản sao hợp lệ được MB Ageas Life chấp thuận. Tùy theo sự cần thiết trong quá trình giám định, xác minh Sự kiện bảo hiểm cụ thể, MB Ageas Life có thể lược bỏ yêu cầu một số loại giấy tờ theo Điều này.

8.3 Người yêu cầu giải quyết Quyền lợi bảo hiểm/Người nhận Quyền lợi bảo hiểm có nghĩa vụ thu thập và cung cấp một cách đầy đủ và trung thực các giấy tờ cần thiết và các thông tin có liên quan theo Điều này và tự thanh toán các chi phí để thu thập và cung cấp các giấy tờ, bằng chứng này.

ĐIỀU 9. GIÁM ĐỊNH Y TẾ, YÊU CẦU VĂN BẢN CỦA CƠ QUAN CÓ THẨM QUYỀN

9.1 MB Ageas Life có quyền tự mình hoặc sử dụng dịch vụ của bên thứ ba để điều tra, xác minh các thông tin Khách hàng đã kê khai, cung cấp, và/hoặc đánh giá, thẩm định rủi ro và hậu quả của rủi ro và/hoặc thu thập tài liệu, bằng chứng liên quan để phục vụ cho việc giải quyết Quyền lợi bảo hiểm. Bên mua bảo hiểm/Người được bảo hiểm (hoặc Người đại diện theo pháp luật của Người được bảo hiểm)/Người thụ hưởng/Người nhận Quyền lợi bảo hiểm có nghĩa vụ hợp tác, hỗ trợ để MB Ageas Life thực hiện việc này.

9.2 MB Ageas Life có quyền trưng cầu giám định và Người được bảo hiểm có nghĩa vụ hợp tác đối với yêu cầu giám định này tại các cơ quan giám định/chuyên viên giám định được chỉ định hoặc chấp thuận.

9.3 MB Ageas Life sẽ chi trả chi phí phát sinh từ các yêu cầu nêu tại Điều này.

ĐIỀU 10. THỜI GIAN GIẢI QUYẾT QUYỀN LỢI BẢO HIỂM

10.1 MB Ageas Life có trách nhiệm giải quyết Quyền lợi bảo hiểm trong vòng 30 ngày kể từ ngày nhận được đầy đủ Hồ sơ yêu cầu giải quyết Quyền lợi bảo hiểm hợp lệ.

10.2 Trường hợp từ chối giải quyết Quyền lợi bảo hiểm, MB Ageas Life sẽ gửi thông báo bằng văn bản đến người yêu cầu giải quyết Quyền lợi bảo hiểm nêu rõ lý do từ chối.

10.3 Nếu quá thời hạn 30 ngày theo Điều này (trừ trường hợp không do lỗi của MB Ageas Life), MB Ageas Life có trách nhiệm thanh toán thêm lãi chậm giải quyết Quyền lợi bảo hiểm trên số tiền chậm chi trả bồi thường cho số ngày quá hạn thanh toán theo lãi suất tiền gửi tiết kiệm có kỳ hạn 12 tháng do Ngân hàng Thương mại cổ phần Quân đội quy định tại thời điểm thanh toán.

CHƯƠNG III: CÁC THAY ĐỔI LIÊN QUAN ĐẾN HỢP ĐỒNG

ĐIỀU 11. TỪ CHỐI TIẾP TỤC THAM GIA BẢO HIỂM (THỜI GIAN CÂN NHẮC)

11.1 Thời gian cân nhắc là 21 ngày kể từ ngày Bên mua bảo hiểm nhận được Hợp đồng bảo hiểm.

- 11.2** Trong Thời gian cân nhắc theo Điều này, với điều kiện chưa có yêu cầu giải quyết Quyền lợi bảo hiểm, Bên mua bảo hiểm có quyền từ chối không tiếp tục tham gia bảo hiểm bằng văn bản theo quy định của MB Ageas Life, và MB Ageas Life sẽ hoàn trả Phí bảo hiểm đã đóng (không có lãi) trừ đi:
- Các khoản Phí bảo hiểm đã hoàn lại (nếu có); và
 - Chi phí khám sức khỏe (nếu có).

ĐIỀU 12. CHẤM DỨT HỢP ĐỒNG TRƯỚC THỜI HẠN THEO YÊU CẦU

Khi Hợp đồng đang có hiệu lực, Bên mua bảo hiểm có quyền yêu cầu bằng văn bản chấm dứt Hợp đồng và nhận Giá trị hoàn lại (nếu có) trừ đi Khoản nợ (nếu có) xác định tại Ngày định giá kế tiếp sau thời điểm Hợp đồng bị chấm dứt. Ngày Hợp đồng chấm dứt hiệu lực là ngày MB Ageas Life nhận được văn bản yêu cầu chấm dứt hiệu lực Hợp đồng, và được thể hiện trên văn bản chấp thuận chấm dứt Hợp đồng của MB Ageas Life.

ĐIỀU 13. KHÔI PHỤC HIỆU LỰC CỦA HỢP ĐỒNG

- 13.1** Trường hợp Hợp đồng bị đơn phương chấm dứt thực hiện theo Khoản 25.3 và Giá trị hoàn lại (nếu có) chưa được thanh toán, trong thời hạn 24 tháng kể từ ngày Hợp đồng bị đơn phương chấm dứt thực hiện gần nhất và trước Ngày đáo hạn Hợp đồng, Bên mua bảo hiểm có quyền yêu cầu khôi phục hiệu lực Hợp đồng bằng văn bản nếu đáp ứng đầy đủ các điều kiện sau theo quy định của MB Ageas Life:

(i) Người được bảo hiểm còn sống tại ngày khôi phục hiệu lực và đáp ứng đầy đủ điều kiện theo quy định thẩm định của MB Ageas Life để được chấp nhận khôi phục bảo hiểm; và

(ii) Bên mua bảo hiểm đóng đầy đủ các khoản tiền cần thiết để được khôi phục hiệu lực bao gồm:

- Phí bảo hiểm cần thiết của Sản phẩm chính bằng tổng của:

- (1) Tổng Phí bảo hiểm định kỳ đến hạn trong 03 (ba) Năm Hợp đồng đầu tiên chưa đóng tính đến Ngày khôi phục hiệu lực; và

- (2) Giá trị nhỏ hơn giữa: Phí bảo hiểm cơ bản; và tổng Phí bảo hiểm định kỳ đến hạn kể từ Năm Hợp đồng thứ 04 (bốn) trở đi chưa đóng tính đến Ngày khôi phục hiệu lực; và

- (3) Khoản Phí bảo hiểm bổ sung cần thiết khác (nếu có) theo quy định của MB Ageas Life để đảm bảo Giá trị tài khoản quỹ trừ đi Khoản nợ (nếu có) đủ để khấu trừ Khoản khấu trừ hàng tháng và Phí bảo hiểm rủi ro của (các) Quyền lợi bảo hiểm bổ trợ (nếu có); và

- Phí bảo hiểm cần thiết của (các) Sản phẩm bổ trợ (nếu có yêu cầu khôi phục); và

- Khoản nợ (nếu có); và

- Chi phí khám sức khỏe (nếu có) theo quy định của MB Ageas Life.

- 13.2** Trường hợp được MB Ageas Life chấp nhận, Ngày khôi phục hiệu lực Hợp đồng sẽ được thể hiện trên văn bản chấp nhận khôi phục Hợp đồng. Trong thời gian Hợp đồng bị đơn phương chấm dứt thực hiện, MB Ageas Life không khấu trừ Khoản khấu trừ hàng tháng đến hạn (nếu có) và Phí bảo hiểm rủi ro đến hạn của (các) Quyền lợi bảo hiểm bổ trợ (nếu có) và không chịu trách nhiệm bảo hiểm đối với các rủi ro xảy ra với Người được bảo hiểm.

ĐIỀU 14. RÚT TIỀN TỪ GIÁ TRỊ TÀI KHOẢN QUỸ

- 14.1** Sau Thời gian cân nhắc và khi Hợp đồng đang có hiệu lực, Bên mua bảo hiểm có thể yêu cầu rút tiền từ Giá trị tài khoản quỹ với điều kiện sau:

- Số tiền rút mỗi lần không thấp hơn mức tối thiểu theo quy định của MB Ageas Life tại từng thời điểm; và

- Số tiền rút mỗi lần sẽ được rút theo thứ tự ưu tiên từ: (i) Giá trị tài khoản quỹ đóng thêm (nếu có); và/hoặc (ii) Giá trị tài khoản quỹ cơ bản nếu Số tiền rút vượt quá Giá trị tài khoản quỹ đóng thêm. Số tiền rút từ Giá trị tài khoản quỹ cơ bản không cao hơn mức tối đa để đảm bảo Giá trị hoàn lại sau khi rút trừ đi Khoản nợ (nếu có) không thấp hơn 3.000.000 đồng (ba triệu đồng).

- Số tiền rút được xác định bằng cách bán các Đơn vị Quỹ theo Giá đơn vị vào Ngày định giá kế tiếp sau ngày yêu cầu rút tiền từ Giá trị tài khoản quỹ được MB Ageas Life chấp nhận.

14.2 Bên mua bảo hiểm sẽ được nhận phần còn lại của Số tiền rút trừ đi Phí rút tiền và Khoản nợ (nếu có). Bên mua bảo hiểm có thể yêu cầu sử dụng Số tiền rút để đóng Phí bảo hiểm đến hạn của (các) Sản phẩm bổ trợ phù hợp với quy định của MB Ageas Life (trong trường hợp này, không áp dụng quy định Số tiền rút mỗi lần tối thiểu/tối đa theo Khoản 14.1).

14.3 Trường hợp có khoản tiền được rút từ Giá trị tài khoản quỹ cơ bản (mà không dùng để đóng Phí bảo hiểm đến hạn của (các) Sản phẩm bổ trợ (nếu có)), nếu tại thời điểm rút tiền, Quyền lợi bảo hiểm tử vong hoặc TTTBVV đang là Quyền lợi cơ bản, và Giá trị tài khoản quỹ cơ bản sau khi rút nhỏ hơn Số tiền bảo hiểm thì Số tiền bảo hiểm sẽ được điều chỉnh bằng số lớn hơn giữa: Giá trị tài khoản quỹ cơ bản sau khi rút; và Số tiền bảo hiểm trừ đi Số tiền rút từ Giá trị tài khoản quỹ cơ bản. Nếu Số tiền bảo hiểm sau điều chỉnh nhỏ hơn Số tiền bảo hiểm tối thiểu theo quy định, MB Ageas Life có quyền điều chỉnh giảm Số tiền rút hoặc từ chối yêu cầu rút tiền.

Bên mua bảo hiểm có thể đề nghị không điều chỉnh giảm Số tiền bảo hiểm theo Khoản này nếu Người được bảo hiểm bổ sung cam kết tình trạng sức khỏe phù hợp với quy định của MB Ageas Life tại từng thời điểm. Trong trường hợp này, MB Ageas Life có quyền điều chỉnh giảm Quyền lợi bảo hiểm (tương ứng với Số tiền bảo hiểm cần được điều chỉnh giảm nếu không bổ sung cam kết sức khỏe) trong trường hợp Người được bảo hiểm tử vong hoặc bị TTTBVV do một trong các nguyên nhân sau:

- Các Tai nạn xảy ra trước Ngày hiệu lực rút tiền từ Giá trị tài khoản quỹ; hoặc
- Tự tử trong vòng 24 tháng kể từ Ngày hiệu lực rút tiền từ Giá trị tài khoản quỹ.

ĐIỀU 15. CHUYỂN ĐỔI QUỸ

15.1 Sau Thời gian cân nhắc và khi Hợp đồng đang có hiệu lực, Bên mua bảo hiểm có thể yêu cầu chuyển đổi một phần hoặc toàn bộ giá trị của bất kỳ một Quỹ nào sang một Quỹ khác theo quy định của MB Ageas Life với điều kiện sau:

- Giá trị chuyển đổi Quỹ mỗi lần không thấp hơn mức tối thiểu và không cao hơn mức tối đa theo quy định của MB Ageas Life; và
- Không được phép chuyển đổi Quỹ giữa Giá trị tài khoản quỹ cơ bản và Giá trị tài khoản quỹ đóng thêm.

15.2 Đối với mỗi lần chuyển đổi Quỹ:

15.2.1 Giá trị chuyển đi của Quỹ được xác định bằng cách bán các Đơn vị Quỹ theo Giá đơn vị của Quỹ chuyển đi vào Ngày định giá kế tiếp sau ngày yêu cầu chuyển đổi Quỹ được MB Ageas Life chấp thuận.

15.2.2 Giá trị chuyển đến của Quỹ được xác định bằng Giá trị chuyển đi của Quỹ trừ đi Phí chuyển đổi Quỹ (nếu có) và được sử dụng để mua các Đơn vị Quỹ của Quỹ chuyển đến theo Giá đơn vị vào Ngày định giá kế tiếp sau ngày yêu cầu chuyển đổi Quỹ được MB Ageas Life chấp thuận.

ĐIỀU 16. THAY ĐỔI SỐ TIỀN BẢO HIỂM

16.1 *Tăng Số tiền bảo hiểm*

Khi Hợp đồng đang có hiệu lực, kể từ Năm Hợp đồng thứ 2 (hai) trở đi và trước Tuổi bảo hiểm 66 (sáu mươi sáu), Bên mua bảo hiểm (với sự chấp thuận của Người được bảo hiểm hoặc Người đại diện theo pháp luật của Người được bảo hiểm) có thể yêu cầu bằng văn bản tăng Số tiền bảo hiểm theo quy định của MB Ageas Life nếu đáp ứng đầy đủ các điều kiện sau:

(i) Cung cấp bằng chứng về sức khỏe của Người được bảo hiểm và đáp ứng các yêu cầu thẩm định khác (nếu được yêu cầu); và

(ii) Đã đóng đầy đủ Phí bảo hiểm định kỳ đến hạn; và

(iii) Điều chỉnh tăng Phí bảo hiểm định kỳ (nếu cần thiết) kể từ Ngày hiệu lực tăng Số tiền bảo hiểm; và

(iv) Đóng đầy đủ các khoản tiền cần thiết bao gồm:

- Phí bảo hiểm bổ sung tương ứng với mức tăng Phí bảo hiểm định kỳ (nếu có) và đảm bảo Giá trị tài khoản quỹ trừ đi Khoản nợ (nếu có) đủ để khấu trừ Khoản khấu trừ hàng tháng và Phí bảo hiểm rủi ro của (các) Quyền lợi bảo hiểm bổ trợ (nếu có); và

- Chi phí khám sức khỏe (nếu có) theo quy định của MB Ageas Life; và

(v) Số tiền bảo hiểm sau khi tăng không vượt quá Số tiền bảo hiểm tối đa do MB Ageas Life quy định tại từng thời điểm.

16.2 Giảm Số tiền bảo hiểm

Khi Hợp đồng đang có hiệu lực, kể từ Năm Hợp đồng thứ 2 (hai) trở đi, Bên mua bảo hiểm có thể yêu cầu bằng văn bản giảm Số tiền bảo hiểm theo quy định của MB Ageas Life với điều kiện Số tiền bảo hiểm sau khi giảm không thấp hơn Số tiền bảo hiểm tối thiểu.

16.3 Trường hợp được MB Ageas Life chấp nhận, Ngày hiệu lực thay đổi (tăng hoặc giảm) Số tiền bảo hiểm sẽ được thể hiện trên văn bản xác nhận thay đổi Hợp đồng. Phí bảo hiểm rủi ro, Quyền lợi bảo hiểm và các điều kiện khác có liên quan của Hợp đồng sẽ được điều chỉnh tương ứng với Số tiền bảo hiểm mới kể từ Ngày hiệu lực thay đổi Số tiền bảo hiểm.

ĐIỀU 17. CHUYỂN ĐỔI QUYỀN LỢI BẢO HIỂM TỬ VONG HOẶC TTTBV

17.1 Chuyển đổi từ Quyền lợi cơ bản sang Quyền lợi nâng cao

Khi Hợp đồng đang có hiệu lực và trước Tuổi bảo hiểm 66 (sáu mươi sáu), Bên mua bảo hiểm (với sự chấp thuận của Người được bảo hiểm hoặc Người đại diện theo pháp luật của Người được bảo hiểm) có thể yêu cầu bằng văn bản chuyển đổi từ Quyền lợi cơ bản sang Quyền lợi nâng cao theo quy định của MB Ageas Life nếu đáp ứng đầy đủ các điều kiện sau:

(i) Cung cấp bằng chứng về sức khỏe của Người được bảo hiểm và đáp ứng các yêu cầu thẩm định khác (nếu được yêu cầu); và

(ii) Đã đóng đầy đủ Phí bảo hiểm định kỳ đến hạn; và

(iii) Đóng đầy đủ Phí bảo hiểm bổ sung (nếu cần thiết) nhằm đảm bảo Giá trị tài khoản quỹ trừ đi Khoản nợ (nếu có) đủ để khấu trừ Khoản khấu trừ hàng tháng và Phí bảo hiểm rủi ro của (các) Quyền lợi bảo hiểm bổ trợ (nếu có); và

(iv) Thanh toán Chi phí khám sức khỏe (nếu có) theo quy định của MB Ageas Life.

17.2 Chuyển đổi từ Quyền lợi nâng cao sang Quyền lợi cơ bản

Khi Hợp đồng đang có hiệu lực và trước Tuổi bảo hiểm 66 (sáu mươi sáu), Bên mua bảo hiểm có thể yêu cầu bằng văn bản chuyển đổi từ Quyền lợi nâng cao sang Quyền lợi cơ bản theo quy định của MB Ageas Life.

17.3 Trường hợp được MB Ageas Life chấp nhận, Ngày hiệu lực chuyển đổi Quyền lợi bảo hiểm theo Điều này sẽ được thể hiện trên văn bản xác nhận thay đổi Hợp đồng.

- 17.4** Phí bảo hiểm rủi ro, Quyền lợi bảo hiểm và các điều kiện khác có liên quan của Hợp đồng sẽ được điều chỉnh tương ứng với Quyền lợi bảo hiểm mới kể từ Ngày hiệu lực chuyển đổi Quyền lợi bảo hiểm.

ĐIỀU 18. THAM GIA (THÊM) HOẶC CHẤM DỨT HIỆU LỰC (CÁC) QUYỀN LỢI BẢO HIỂM BỔ TRỢ VÀ/HOẶC (CÁC) SẢN PHẨM BỔ TRỢ

- 18.1** Bên mua bảo hiểm có quyền yêu cầu tham gia (thêm) các Quyền lợi bảo hiểm bổ trợ và/hoặc các Sản phẩm bổ trợ phù hợp với quy định của MB Ageas Life trong từng thời kỳ nếu đáp ứng đầy đủ các điều kiện sau:
- Bên mua bảo hiểm và Người được bảo hiểm của Quyền lợi bảo hiểm bổ trợ/Sản phẩm bổ trợ đủ điều kiện tham gia (các) Quyền lợi bảo hiểm bổ trợ/(các) Sản phẩm bổ trợ; và
 - Phí bảo hiểm định kỳ đến hạn của Sản phẩm chính đã được đóng đủ phù hợp với quy định của MB Ageas Life; và
 - Đóng đầy đủ Phí bảo hiểm bổ sung (nếu cần thiết) nhằm đảm bảo Giá trị tài khoản quỹ trừ đi Khoản nợ (nếu có) đủ để khấu trừ Khoản khấu trừ hàng tháng và Phí bảo hiểm rủi ro của (các) Quyền lợi bảo hiểm bổ trợ (nếu có); và
 - Phí bảo hiểm đến hạn của (các) Sản phẩm bổ trợ (nếu có) được đóng đủ; và
 - Phí bảo hiểm cần thiết khác (nếu có) theo Khoản 25.3 và/hoặc Điểm 34.2.2 đã được đóng đầy đủ.
- 18.2** Phí bảo hiểm rủi ro của (các) Quyền lợi bảo hiểm bổ trợ được khấu trừ hàng tháng từ Giá trị tài khoản quỹ cùng với Khoản khấu trừ hàng tháng.
- 18.3** Trường hợp được MB Ageas Life chấp nhận, Ngày hiệu lực của (các) Quyền lợi bảo hiểm bổ trợ và/hoặc (các) Sản phẩm bổ trợ sẽ được thể hiện trên Chứng nhận bảo hiểm và/hoặc văn bản xác nhận thay đổi Hợp đồng (nếu có).
- 18.4** Khi (các) Quyền lợi bảo hiểm bổ trợ và/hoặc (các) Sản phẩm bổ trợ đang có hiệu lực, Bên mua bảo hiểm có quyền yêu cầu bằng văn bản chấm dứt (các) Quyền lợi bảo hiểm bổ trợ và/hoặc (các) Sản phẩm bổ trợ. Ngày chấm dứt hiệu lực của (các) Quyền lợi bảo hiểm bổ trợ và/hoặc (các) Sản phẩm bổ trợ sẽ được thể hiện trên văn bản xác nhận thay đổi Hợp đồng.

ĐIỀU 19. THAY ĐỔI THÔNG TIN CÁ NHÂN, NƠI CƯ TRÚ, NGHỀ NGHIỆP, RA KHỎI LÃNH THỔ VIỆT NAM

19.1 Thay đổi thông tin cá nhân

Trong vòng 30 ngày kể từ ngày có sự thay đổi về nơi cư trú, thông tin liên hệ (email, số điện thoại, địa chỉ liên hệ), giấy tờ tùy thân (chứng minh nhân dân, thẻ căn cước công dân, hộ chiếu hoặc giấy khai sinh) của Người được bảo hiểm/Bên mua bảo hiểm cá nhân hoặc thông tin của Bên mua bảo hiểm tổ chức (tên tổ chức, số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, người đại diện theo pháp luật), Bên mua bảo hiểm có nghĩa vụ thông báo cho MB Ageas Life bằng văn bản về sự thay đổi này.

MB Ageas Life sẽ không chịu trách nhiệm về các nghĩa vụ hay chi phí phát sinh từ hoặc liên quan đến nguyên nhân không thể liên lạc được với Khách hàng do Khách hàng không thông báo thay đổi thông tin theo Khoản này.

- 19.2** Trường hợp Bên mua bảo hiểm và/hoặc Người được bảo hiểm thay đổi nghề nghiệp/tính chất công việc, Bên mua bảo hiểm phải thông báo bằng văn bản cho MB Ageas Life chậm nhất là 30 (ba mươi) ngày kể từ ngày thay đổi.
- 19.3** Trường hợp Người được bảo hiểm ra khỏi phạm vi lãnh thổ Việt Nam trong thời gian từ 90 ngày trở lên, Bên mua bảo hiểm phải thông báo bằng văn bản cho MB Ageas Life chậm nhất là 30 (ba mươi) ngày kể từ ngày Người được bảo hiểm xuất cảnh.

19.4 Đối với các thay đổi nghề nghiệp/ tính chất công việc, và/hoặc ra khỏi lãnh thổ Việt Nam theo Điều này (dù Bên mua bảo hiểm có thông báo hay không), MB Ageas Life có quyền thẩm định lại rủi ro có thể được bảo hiểm để (i) xác định lại mức Phí bảo hiểm rủi ro, và/hoặc (ii) loại trừ trách nhiệm bảo hiểm, và/hoặc (iii) điều chỉnh Quyền lợi bảo hiểm, và/hoặc (iv) chấm dứt Hợp đồng, và/hoặc (v) từ chối chi trả một phần/toàn bộ Quyền lợi bảo hiểm khi xảy ra Sự kiện bảo hiểm. Nếu Hợp đồng chấm dứt hiệu lực theo Khoản này, Ngày chấm dứt hiệu lực Hợp đồng được thể hiện trên văn bản của MB Ageas Life và MB Ageas Life sẽ chỉ trả Giá trị hoàn lại (nếu có) trừ đi Khoản nợ (nếu có) xác định tại Ngày định giá kế tiếp sau thời điểm chấm dứt hiệu lực.

19.5 Hiệu lực của các thay đổi theo Điều này được thể hiện trên văn bản của MB Ageas Life.

ĐIỀU 20. CHUYỂN GIAO HỢP ĐỒNG

20.1 Khi Hợp đồng đang có hiệu lực, Bên mua bảo hiểm (với sự chấp thuận của Người được bảo hiểm hoặc Người đại diện theo pháp luật của Người được bảo hiểm) có thể yêu cầu bằng văn bản chuyển giao Hợp đồng theo quy định của MB Ageas Life. Bên nhận chuyển giao phải đáp ứng các điều kiện theo Khoản 41.8 (trừ quy định về có Yêu cầu bảo hiểm) và theo các quy định của pháp luật liên quan tại thời điểm chuyển giao.

20.2 Hiệu lực của việc chuyển giao được thể hiện trên văn bản của MB Ageas Life. MB Ageas Life sẽ không chịu trách nhiệm về tính hợp pháp của việc chuyển giao này.

20.3 Sau khi việc chuyển giao có hiệu lực, Bên nhận chuyển giao sẽ trở thành Bên mua bảo hiểm của Hợp đồng, kế thừa toàn bộ quyền lợi và nghĩa vụ có liên quan đến Hợp đồng. Người được bảo hiểm của Hợp đồng vẫn giữ nguyên. Việc chỉ định, thay đổi Người thụ hưởng trước thời điểm chuyển giao sẽ tự động mất hiệu lực.

ĐIỀU 21. THỪA KẾ HỢP ĐỒNG

21.1 *Trường hợp Bên mua bảo hiểm là cá nhân (không đồng thời là Người được bảo hiểm) tử vong khi Hợp đồng đang có hiệu lực*

21.1.1 Người thừa kế hợp pháp của Bên mua bảo hiểm có quyền thừa kế toàn bộ quyền lợi và nghĩa vụ phát sinh từ Hợp đồng theo quy định của pháp luật về thừa kế. Nếu có từ hai người thừa kế hợp pháp trở lên thì những người thừa kế này sẽ phải thỏa thuận chỉ định bằng văn bản cho một đại diện chung để có yêu cầu bằng văn bản đến MB Ageas Life. MB Ageas Life không chịu trách nhiệm về tính hợp pháp, hợp lệ, và tranh chấp liên quan đến việc chỉ định của (những) Người thừa kế.

21.1.2 Người thừa kế hợp pháp của Bên mua bảo hiểm có quyền yêu cầu bằng văn bản để trở thành Bên mua bảo hiểm của Hợp đồng nếu đáp ứng điều kiện theo Khoản 41.8 (trừ quy định về có Yêu cầu bảo hiểm).

21.1.3 Nếu Người thừa kế hợp pháp của Bên mua bảo hiểm không đồng ý hoặc không đủ điều kiện để trở thành Bên mua bảo hiểm mới thì có quyền yêu cầu chấm dứt hiệu lực Hợp đồng bằng văn bản và MB Ageas Life sẽ trả Giá trị hoàn lại (nếu có) trừ đi Khoản nợ (nếu có) xác định tại Ngày định giá kế tiếp sau thời điểm chấm dứt hiệu lực.

21.2 *Trường hợp Bên mua bảo hiểm là tổ chức chấm dứt hoạt động khi Hợp đồng đang có hiệu lực*

21.2.1 Người được bảo hiểm (hoặc Người đại diện theo pháp luật của Người được bảo hiểm) có quyền yêu cầu bằng văn bản để trở thành Bên mua bảo hiểm của Hợp đồng nếu đáp ứng điều kiện theo Khoản 41.8 (trừ quy định về có Yêu cầu bảo hiểm).

21.2.2 Trường hợp Người được bảo hiểm (hoặc Người đại diện theo pháp luật của Người được bảo hiểm) không đồng ý hoặc không đủ điều kiện để trở thành Bên mua bảo hiểm mới thì có quyền yêu cầu chấm dứt hiệu lực Hợp đồng và MB Ageas Life sẽ trả Giá trị hoàn lại (nếu có) trừ đi Khoản nợ (nếu có) xác định tại Ngày định giá kế tiếp sau thời điểm chấm dứt hiệu lực.

- 21.3** Ngày Hợp đồng có Bên mua bảo hiểm mới (nếu có) hoặc Ngày chấm dứt hiệu lực Hợp đồng (nếu có) theo Điều này được thể hiện trên văn bản xác nhận của MB Ageas Life.

ĐIỀU 22. CHỈ ĐỊNH, THAY ĐỔI NGƯỜI THỤ HƯỞNG

- 22.1** Khi Hợp đồng đang có hiệu lực, với sự đồng ý bằng văn bản Người được bảo hiểm (hoặc Người đại diện theo pháp luật của Người được bảo hiểm), Bên mua bảo hiểm có quyền yêu cầu bằng văn bản:
- a)** Chỉ định một hoặc nhiều Người thụ hưởng và tỷ lệ hưởng Quyền lợi bảo hiểm giữa những Người thụ hưởng. Nếu không được chỉ định cụ thể thì tất cả những Người thụ hưởng sẽ được nhận tỷ lệ hưởng Quyền lợi bảo hiểm bằng nhau. Quyền chỉ định này áp dụng cho cả trường hợp chỉ định Người thụ hưởng lần đầu khi Yêu cầu bảo hiểm hoặc chỉ định mới khi chưa chỉ định Người thụ hưởng hoặc chỉ định lại khi Người thụ hưởng là cá nhân tử vong hoặc Người thụ hưởng là tổ chức chấm dứt hoạt động hoặc việc chỉ định Người thụ hưởng tự động mất hiệu lực; và
 - b)** Thay đổi Người thụ hưởng và/hoặc điều chỉnh tỷ lệ hưởng Quyền lợi bảo hiểm của những Người thụ hưởng;
- 22.2** Việc chỉ định và/hoặc thay đổi theo quy định tại Điều này chỉ có hiệu lực khi được thể hiện trên văn bản chấp thuận của MB Ageas Life. MB Ageas Life không chịu trách nhiệm về tính hợp pháp, tranh chấp phát sinh (nếu có) liên quan đến việc chỉ định, thay đổi, điều chỉnh Người thụ hưởng và/hoặc tỷ lệ hưởng Quyền lợi bảo hiểm. Trong mọi trường hợp, tổng tỷ lệ hưởng Quyền lợi bảo hiểm của những Người thụ hưởng không quá 100% Quyền lợi bảo hiểm.

ĐIỀU 23. KÊ KHAI SAI TUỔI VÀ/HOẶC GIỚI TÍNH CỦA NGƯỜI ĐƯỢC BẢO HIỂM

- 23.1** ***Trường hợp theo tuổi và/hoặc giới tính đúng, Người được bảo hiểm vẫn thuộc nhóm tuổi được bảo hiểm theo Quy tắc, Điều khoản này***

Phí bảo hiểm rủi ro và/hoặc các Quyền lợi bảo hiểm có liên quan sẽ được tính theo tuổi đúng và/hoặc giới tính đúng kể từ Ngày kỷ niệm tháng Hợp đồng thể hiện trên văn bản của MB Ageas Life. MB Ageas Life có quyền tăng Phí bảo hiểm cơ bản hoặc giảm Số tiền bảo hiểm để đảm bảo duy trì các quyền lợi của Hợp đồng theo tuổi đúng.

Trường hợp có Sự kiện bảo hiểm xảy ra trước Ngày hiệu lực thay đổi tuổi và/hoặc giới tính, Quyền lợi bảo hiểm và các điều kiện khác có liên quan sẽ được điều chỉnh theo tuổi và/hoặc giới tính tương ứng với số Phí bảo hiểm rủi ro đã khấu trừ. Trong mọi trường hợp, Quyền lợi bảo hiểm sau điều chỉnh không cao hơn Quyền lợi bảo hiểm tương ứng trước điều chỉnh. MB Ageas Life sẽ ước tính khoản chênh lệch Phí bảo hiểm rủi ro đã thu thừa (nếu có) để hoàn lại theo quy định của MB Ageas Life.

Bên mua bảo hiểm có quyền yêu cầu chấm dứt hiệu lực Hợp đồng trước hạn nếu không đồng ý với các điều chỉnh theo Khoản này.

- 23.2** ***Trường hợp theo tuổi và/hoặc giới tính đúng, Người được bảo hiểm không thuộc nhóm tuổi được bảo hiểm theo Quy tắc, Điều khoản này***

MB Ageas Life có toàn quyền quyết định việc từ chối Yêu cầu bảo hiểm (nếu chưa phát hành Hợp đồng) hoặc chấm dứt hiệu lực Hợp đồng và không chi trả Quyền lợi bảo hiểm.

Trường hợp MB Ageas Life từ chối Yêu cầu bảo hiểm theo Khoản này, MB Ageas Life sẽ hoàn lại Phí bảo hiểm ước tính đã đóng (không có lãi) trừ đi Chi phí kiểm tra sức khỏe (nếu có).

Trường hợp Hợp đồng bị chấm dứt theo Khoản này, ngày chấm dứt hiệu lực Hợp đồng được thể hiện trên văn bản của MB Ageas Life và MB Ageas Life sẽ trả cho Bên mua bảo hiểm:

Tổng của:

- Giá trị tài khoản quỹ tại Ngày định giá kế tiếp sau ngày chấm dứt hiệu lực; và
- Tổng Phí ban đầu đã khấu trừ; và

- Tổng Khoản khấu trừ hàng tháng đã khấu trừ; và
- Tổng Phí bảo hiểm chưa được phân bổ.

Trừ đi:

- Tổng Quyền lợi Thường duy trì Hợp đồng định kỳ đã trả; và
- Tổng Quyền lợi Thường duy trì Hợp đồng đặc biệt đã trả; và
- Khoản nợ (nếu có); và
- Chi phí khám sức khỏe (nếu có).

CHƯƠNG IV: PHÍ BẢO HIỂM, CÁC KHOẢN PHÍ VÀ GIÁ TRỊ TÀI KHOẢN QUỸ

ĐIỀU 24. QUY ĐỊNH VỀ PHÍ BẢO HIỂM, PHÂN BỐ VÀ ĐẦU TƯ PHÍ BẢO HIỂM

24.1 *Phí bảo hiểm cơ bản và Phí bảo hiểm định kỳ*

- 24.1.1** Bên mua bảo hiểm có thể lựa chọn Phí bảo hiểm cơ bản phù hợp với Số tiền bảo hiểm, Tuổi bảo hiểm tại Ngày hiệu lực Hợp đồng.
- 24.1.2** Bên mua bảo hiểm có thể lựa chọn đóng Phí bảo hiểm định kỳ theo một trong các định kỳ được MB Ageas Life cung cấp.
- 24.1.3** Định kỳ đóng phí, phương thức thanh toán phí, Phí bảo hiểm cơ bản và Phí bảo hiểm định kỳ được thể hiện tại Chứng nhận bảo hiểm hoặc văn bản xác nhận thay đổi Hợp đồng (nếu có).
- 24.1.4** Bên mua bảo hiểm có thể yêu cầu bằng văn bản thay đổi định kỳ đóng phí và/hoặc phương thức đóng Phí phù hợp với quy định của MB Ageas Life. Việc thay đổi này chỉ có hiệu lực từ Ngày đến hạn đóng phí được thể hiện trên văn bản xác nhận thay đổi Hợp đồng.
- 24.1.5** Trong 03 (ba) Năm Hợp đồng đầu tiên, Bên mua bảo hiểm phải đóng đầy đủ và đúng hạn Phí bảo hiểm định kỳ để Hợp đồng duy trì hiệu lực cho dù có nhận được thông báo nhắc thanh toán Phí bảo hiểm hay không. Trong các Năm Hợp đồng tiếp theo, Bên mua bảo hiểm có thể linh hoạt đóng Phí bảo hiểm định kỳ phù hợp với quy định của MB Ageas Life tại mỗi thời điểm.

24.2 *Phí bảo hiểm đóng thêm*

- 24.2.1** Khi Phí bảo hiểm định kỳ được đóng đầy đủ cho đến thời điểm hiện tại, Bên mua bảo hiểm có thể yêu cầu đóng Phí bảo hiểm đóng thêm với điều kiện sau:
- Phí bảo hiểm đóng thêm mỗi lần không thấp hơn mức tối thiểu do MB Ageas Life quy định tại mỗi thời điểm; và
 - Trong mỗi Năm Hợp đồng, tổng số Phí bảo hiểm đóng thêm không vượt quá mức tối đa, phù hợp với quy định pháp luật.
- 24.2.2** MB Ageas Life có quyền đồng ý, từ chối hoặc điều chỉnh mức Phí bảo hiểm đóng thêm. Trường hợp từ chối hoặc điều chỉnh Phí bảo hiểm đóng thêm, MB Ageas Life sẽ trả lại cho Bên mua bảo hiểm số tiền bị từ chối (không có lãi).
- 24.3** MB Ageas Life chịu trách nhiệm với những khoản Phí bảo hiểm do Bên mua bảo hiểm đóng có xác nhận thu tiền do MB Ageas Life phát hành/thông báo theo mẫu phù hợp với quy định của pháp luật tại từng thời điểm và được công bố trên Trang thông tin điện tử (website) của Công ty.
- 24.4 *Phân bổ Phí bảo hiểm, Phí bảo hiểm phân bổ và Tỷ lệ đầu tư***
- 24.4.1** Trong mỗi Năm Hợp đồng, bất kỳ khoản Phí bảo hiểm nào do Bên mua bảo hiểm đóng sẽ được phân bổ theo thứ tự ưu tiên như sau:

(i) Phí bảo hiểm định kỳ đến hạn chưa đóng và Phí bảo hiểm định kỳ đến hạn của Sản phẩm chính và của (các) Sản phẩm bổ trợ (nếu có) phù hợp với quy định của MB Ageas Life;

(iii) Đối với phần Phí bảo hiểm còn lại (nếu có):

a) Trường hợp Bên mua bảo hiểm có yêu cầu đóng Phí bảo hiểm đóng thêm, phần Phí bảo hiểm còn lại sẽ được phân bổ cho Phí bảo hiểm đóng thêm phù hợp với quy định tại Khoản 24.2. Trường hợp Phí bảo hiểm đóng thêm được đóng trước khi kết thúc Thời gian cân nhắc thì chỉ được phân bổ sau khi kết thúc Thời gian cân nhắc;

b) Trường hợp Bên mua bảo hiểm không có yêu cầu đóng Phí bảo hiểm đóng thêm, phần Phí bảo hiểm còn lại sẽ được MB Ageas Life giữ lại (không có lãi) và phân bổ cho Phí bảo hiểm định kỳ của Sản phẩm chính và Phí bảo hiểm định kỳ của (các) Sản phẩm bổ trợ (nếu có) tại các Ngày đến hạn đóng phí của các kỳ đóng phí tiếp theo.

24.4.2 Phí bảo hiểm định kỳ của Sản phẩm chính và Phí bảo hiểm đóng thêm đã đóng, sau khi trừ đi Phí ban đầu, sẽ được đầu tư vào từng Quỹ theo Tỷ lệ đầu tư cơ bản và Tỷ lệ đầu tư đóng thêm. Phần đầu tư vào từng Quỹ này sẽ được dùng để mua các Đơn vị Quỹ theo Giá đơn vị Quỹ được xác định tại Ngày định giá kế tiếp sau khi phân bổ Phí bảo hiểm.

24.4.3 Bên mua bảo hiểm có thể lựa chọn Tỷ lệ đầu tư cơ bản và Tỷ lệ đầu tư đóng thêm phù hợp với quy định của MB Ageas Life. Tỷ lệ đầu tư cơ bản và Tỷ lệ đầu tư đóng thêm được thể hiện tại Chứng nhận bảo hiểm hoặc văn bản xác nhận của MB Ageas Life (nếu có).

24.4.4 Bên mua bảo hiểm có thể yêu cầu bằng văn bản thay đổi Tỷ lệ đầu tư cơ bản và/hoặc Tỷ lệ đầu tư đóng thêm phù hợp với quy định của MB Ageas Life. Việc thay đổi này chỉ có hiệu lực khi được thể hiện trên văn bản xác nhận của MB Ageas Life.

24.5 Bên mua bảo hiểm có thể ủy quyền cho cá nhân, tổ chức khác đóng Phí bảo hiểm theo quy định của MB Ageas Life tại từng thời điểm và hoàn toàn chịu trách nhiệm đối với các rủi ro và các vấn đề phát sinh có liên quan đến việc đóng Phí bảo hiểm đó. MB Ageas Life không chịu trách nhiệm hoặc không có nghĩa vụ phải xác minh tính hiệu lực hoặc hợp pháp của bất kỳ khoản tiền nào được đóng nhân danh hoặc vì lợi ích của Bên mua bảo hiểm hoặc của bất kỳ trường hợp ủy quyền đóng tiền nào được thực hiện giữa Bên mua bảo hiểm và bất kỳ bên thứ ba nào. Nếu có bất kỳ truy vấn nào của cơ quan nhà nước có thẩm quyền về nguồn gốc của các khoản thanh toán, MB Ageas Life có quyền yêu cầu Bên mua bảo hiểm cung cấp các chứng từ liên quan đến các khoản thanh toán đó.

ĐIỀU 25. GIA HẠN ĐÓNG PHÍ BẢO HIỂM

25.1 Thời gian gia hạn đóng Phí bảo hiểm là 60 ngày kể từ ngày xảy ra sớm nhất một trong các trường hợp sau:

25.1.1 Trong 03 (ba) Năm Hợp đồng đầu tiên với điều kiện không có bất kỳ giao dịch rút tiền nào từ Giá trị tài khoản quỹ cơ bản, kể từ Ngày đến hạn đóng phí khi Bên mua bảo hiểm không đóng đủ Phí bảo hiểm định kỳ đến hạn;

25.1.2 Trong 03 (ba) Năm Hợp đồng đầu tiên (trừ trường hợp theo Điểm 25.1.1), kể từ Ngày đến hạn đóng phí khi Bên mua bảo hiểm không đóng đủ Phí bảo hiểm định kỳ đến hạn hoặc kể từ Ngày kỷ niệm tháng Hợp đồng khi Giá trị tài khoản quỹ trừ đi Khoản nợ (nếu có) không đủ để khấu trừ Khoản khấu trừ hàng tháng và Phí bảo hiểm rủi ro của (các) Quyền lợi bảo hiểm bổ trợ (nếu có), tùy ngày nào xảy ra sớm hơn;

25.1.3 Từ Năm Hợp đồng thứ 04 (bốn) trở đi, kể từ Ngày kỷ niệm tháng Hợp đồng khi Giá trị tài khoản quỹ trừ đi Khoản nợ (nếu có) không đủ để khấu trừ Khoản khấu trừ hàng tháng và Phí bảo hiểm rủi ro của (các) Quyền lợi bảo hiểm bổ trợ (nếu có).

25.2 Trong thời gian gia hạn đóng phí, Khoản khấu trừ hàng tháng và Phí bảo hiểm rủi ro của (các) Quyền lợi bảo hiểm bổ trợ (nếu có) đến hạn vẫn tiếp tục được khấu trừ từ Giá trị tài khoản quỹ hoặc được bao gồm trong Khoản nợ theo quy định của MB Ageas Life, và sẽ được khấu trừ từ Giá trị tài khoản quỹ khi Giá trị tài khoản quỹ đủ để khấu trừ.

- 25.3** Nếu Bên mua bảo hiểm không đóng đủ Phí bảo hiểm cần thiết theo quy định của MB Ageas Life trong thời gian gia hạn đóng phí theo Khoản 25.1, Hợp đồng sẽ bị đơn phương chấm dứt thực hiện bởi MB Ageas Life kể từ ngày liền sau thời gian gia hạn đóng phí và MB Ageas Life sẽ trả Giá trị hoàn lại (nếu có) trừ đi Khoản nợ (nếu có) xác định tại Ngày định giá kế tiếp sau thời điểm chấm dứt hiệu lực cho Bên mua bảo hiểm.
- 25.4** Thời gian gia hạn đóng phí của (các) Sản phẩm bổ trợ (nếu có) là 60 ngày kể từ Ngày đến hạn đóng phí của (các) Sản phẩm bổ trợ nếu Phí bảo hiểm định kỳ đến hạn của (các) Sản phẩm bổ trợ không được đóng.
- 25.5** Nếu Bên mua bảo hiểm không đóng đủ Phí bảo hiểm cần thiết theo quy định của MB Ageas Life trong thời gian gia hạn đóng phí của (các) Sản phẩm bổ trợ, (các) Sản phẩm bổ trợ sẽ bị đơn phương chấm dứt thực hiện bởi MB Ageas Life kể từ ngày liền sau thời gian gia hạn đóng phí này.

ĐIỀU 26. TẠM NGỪNG ĐÓNG PHÍ BẢO HIỂM

- 26.1** Kể từ Năm Hợp đồng thứ 04 (bốn) trở đi, nếu Bên mua bảo hiểm không đóng đủ Phí bảo hiểm định kỳ đến hạn mà Giá trị tài khoản quỹ trừ đi Khoản nợ (nếu có) đủ cho Khoản khấu trừ hàng tháng và Phí bảo hiểm rủi ro của (các) Quyền lợi bảo hiểm bổ trợ (nếu có) và Hợp đồng không bị chấm dứt hiệu lực theo Điều 37 thì Hợp đồng sẽ tiếp tục duy trì hiệu lực và Khoản khấu trừ hàng tháng và Phí bảo hiểm rủi ro của (các) Quyền lợi bảo hiểm bổ trợ (nếu có) sẽ tiếp tục được trừ từ Giá trị tài khoản quỹ.
- 26.2** Trong thời gian Hợp đồng không đóng đủ Phí bảo hiểm định kỳ đến hạn, Bên mua bảo hiểm không được: tăng Số tiền bảo hiểm, mua thêm (các) Quyền lợi bảo hiểm bổ trợ (nếu có), mua thêm (các) Sản phẩm bổ trợ, chuyển từ Quyền lợi cơ bản sang Quyền lợi nâng cao.

ĐIỀU 27. CÁC KHOẢN PHÍ

27.1 Phí ban đầu

27.1.1 Đối với Phí bảo hiểm định kỳ:

Phí ban đầu được xác định theo tỷ lệ % Phí bảo hiểm định kỳ tương ứng đóng cho mỗi Năm Hợp đồng như sau:

Năm Hợp đồng	1	2	3	4	5	6-10	Từ 11 trở đi
% Phí bảo hiểm định kỳ	80%	60%	15%	15%	5%	2%	0%

27.1.2 Đối với Phí bảo hiểm đóng thêm: Phí ban đầu được xác định bằng 1% Phí bảo hiểm đóng thêm.

27.2 Phí bảo hiểm rủi ro

27.2.1 Phí bảo hiểm rủi ro được xác định theo Quyền lợi bảo hiểm rủi ro và tỷ lệ Phí bảo hiểm rủi ro, phù hợp với tuổi, giới tính, nghề nghiệp, tình trạng sức khỏe của Người được bảo hiểm và các quy định đánh giá rủi ro của MB Ageas Life.

27.2.2 Tỷ lệ Phí bảo hiểm rủi ro có thể được thay đổi sau khi được Bộ Tài chính chấp thuận. Trong trường hợp này, MB Ageas Life sẽ thông báo cho Bên mua bảo hiểm bằng văn bản ít nhất 03 (ba) tháng trước thời điểm áp dụng. Bên mua bảo hiểm có quyền yêu cầu chấm dứt hiệu lực Hợp đồng trước hạn nếu không đồng ý với việc thay đổi Tỷ lệ Phí bảo hiểm rủi ro.

27.2.3 Phí bảo hiểm rủi ro đến hạn vào Ngày hiệu lực Hợp đồng và Ngày kỷ niệm tháng Hợp đồng khi Hợp đồng đang có hiệu lực. Phí bảo hiểm rủi ro được khấu trừ từ Giá trị tài khoản quỹ cơ bản và/hoặc Giá trị tài khoản quỹ đóng thêm (nếu Giá trị tài khoản quỹ cơ bản không đủ để khấu trừ) bằng cách bán các Đơn vị Quỹ theo quy định của MB Ageas Life vào Ngày định giá kế tiếp sau ngày Công ty yêu cầu bán.

27.3 Phí quản lý Hợp đồng

27.3.1 Phí quản lý Hợp đồng được miễn trong Năm Hợp đồng đầu tiên.

27.3.2 Phí quản lý Hợp đồng được quy định là 35.000 (ba mươi lăm nghìn) đồng/tháng.

27.3.3 Nếu có sự thay đổi Phí quản lý Hợp đồng theo Điểm 27.3.2, MB Ageas Life sẽ thông báo với Bên mua bảo hiểm bằng văn bản ít nhất 03 (ba) tháng trước thời điểm áp dụng. Mức thay đổi Phí quản lý Hợp đồng (nếu có) mỗi năm sẽ không vượt quá tỷ lệ lạm phát do Chính phủ công bố. Phí quản lý Hợp đồng sau khi thay đổi không vượt quá 60.000 đồng/tháng hoặc mức tối đa khác sau khi được Bộ Tài chính chấp thuận. Bên mua bảo hiểm có quyền yêu cầu chấm dứt hiệu lực Hợp đồng trước hạn nếu không đồng ý với việc thay đổi Phí quản lý Hợp đồng.

27.3.4 Phí quản lý Hợp đồng đến hạn vào Ngày hiệu lực Hợp đồng và Ngày kỷ niệm tháng Hợp đồng khi Hợp đồng đang có hiệu lực. Phí quản lý Hợp đồng được khấu trừ từ Giá trị tài khoản quỹ cơ bản và/hoặc Giá trị tài khoản quỹ đóng thêm (nếu Giá trị tài khoản quỹ cơ bản không đủ để khấu trừ) bằng cách bán các Đơn vị Quỹ theo quy định của MB Ageas Life vào Ngày định giá kế tiếp sau ngày Công ty yêu cầu bán.

27.4 Phí hủy bỏ Hợp đồng

27.4.1 Đối với Giá trị tài khoản quỹ đóng thêm: Miễn Phí hủy bỏ Hợp đồng.

27.4.2 Đối với Giá trị tài khoản quỹ cơ bản: Phí hủy bỏ Hợp đồng là giá trị nhỏ hơn giữa Giá trị tài khoản quỹ cơ bản và giá trị được xác định như sau:

Năm Phí bảo hiểm	1	2	3	4	5	Từ 6 trở đi
% Phí bảo hiểm cơ bản	90%	80%	70%	50%	20%	0%

Năm Phí bảo hiểm tại thời điểm xác định Phí hủy bỏ Hợp đồng là Năm Hợp đồng gần nhất đã phát sinh ít nhất một kỳ Phí bảo hiểm định kỳ được phân bổ vào Giá trị tài khoản quỹ cơ bản.

27.4.3 MB Ageas Life có thể thay đổi Phí hủy bỏ Hợp đồng theo Điểm 27.4.2, nhưng chỉ được tăng sau khi được Bộ Tài chính chấp thuận. Phí hủy bỏ Hợp đồng sau khi thay đổi sẽ được thể hiện trên Tài liệu minh họa Hợp đồng và/hoặc văn bản xác nhận thay đổi Hợp đồng. Bên mua bảo hiểm có quyền yêu cầu chấm dứt hiệu lực Hợp đồng trước hạn nếu không đồng ý với việc thay đổi Phí hủy bỏ Hợp đồng.

Sau mỗi lần rút tiền từ Giá trị tài khoản quỹ cơ bản, Phí hủy bỏ Hợp đồng (nếu có) theo Điểm 27.4.2 và Điểm 27.4.3 sẽ được điều chỉnh giảm theo quy định của MB Ageas Life.

27.5 Phí rút tiền từ Giá trị tài khoản quỹ

27.5.1 Miễn Phí rút tiền từ Giá trị tài khoản quỹ đóng thêm.

27.5.2 Phí rút tiền từ Giá trị tài khoản quỹ cơ bản cho mỗi lần rút là giá trị lớn hơn giữa: Phí rút tiền tối thiểu theo Điểm 27.5.3; và giá trị được xác định bằng tích của:

- Tỷ lệ giữa Số tiền rút từ Giá trị tài khoản quỹ cơ bản và Giá trị tài khoản quỹ cơ bản ngay trước thời điểm rút tiền; và
- Phí hủy bỏ Hợp đồng ngay trước thời điểm rút.

27.5.3 Phí rút tiền tối thiểu từ Giá trị tài khoản quỹ cơ bản là 100.000 (một trăm nghìn) đồng cho mỗi lần rút tiền, và có thể thay đổi theo quy định của MB Ageas Life, nhưng chỉ được tăng sau khi được Bộ Tài chính chấp thuận. Bên mua bảo hiểm có quyền yêu cầu chấm dứt hiệu lực Hợp đồng trước hạn nếu không đồng ý với việc thay đổi Phí rút tiền tối thiểu từ Giá trị tài khoản quỹ cơ bản.

27.5.4 Miễn phí rút tiền từ Giá trị tài khoản cơ bản nếu khoản tiền được rút này để đóng Phí bảo hiểm đến hạn của (các) Sản phẩm bổ trợ (nếu có).

27.6 Phí chuyển đổi Quỹ

Trong mỗi Năm Hợp đồng, Bên mua bảo hiểm được miễn Phí chuyển đổi Quỹ của 05 (năm) lần thực hiện chuyển đổi Quỹ. Trong các lần chuyển đổi Quỹ tiếp theo, Phí chuyển đổi Quỹ là 50.000 (năm mươi nghìn) đồng cho mỗi lần chuyển đổi và có thể thay đổi theo quy định của MB Ageas Life, sau khi được Bộ Tài chính chấp thuận. Bên mua bảo hiểm có quyền yêu cầu chấm dứt hiệu lực Hợp đồng trước hạn nếu không đồng ý với việc thay đổi Phí chuyển đổi Quỹ.

27.7 Phí quản lý Quỹ

Phí quản lý Quỹ tối đa tính trên Giá trị tài sản đầu tư của mỗi Quỹ như sau:

Quỹ	Phí quản lý quỹ tối đa mỗi năm (% Giá trị tài sản đầu tư)
Quỹ MBAL Tăng Trưởng	2,5%
Quỹ MBAL Cân Bằng	2%
Quỹ MBAL Bền Vững	1,5%

Phí quản lý Quỹ tối đa có thể thay đổi sau khi được Bộ Tài chính chấp thuận.

ĐIỀU 28. GIÁ TRỊ TÀI KHOẢN QUỸ

28.1 Giá trị tài khoản quỹ tại mỗi Ngày định giá (bao gồm Giá trị tài khoản quỹ cơ bản và Giá trị tài khoản quỹ đóng thêm) bằng tổng Giá trị các Đơn vị Quỹ hiện có của tất cả các Quỹ của Hợp đồng vào Ngày định giá đó.

Giá trị các Đơn vị Quỹ hiện có của mỗi Quỹ của Hợp đồng vào mỗi Ngày định giá bằng tích của:

- Số lượng Đơn vị Quỹ hiện có của Quỹ đó của Hợp đồng vào Ngày định giá; và
- Giá Đơn vị của Quỹ đó vào Ngày định giá.

Số lượng Đơn vị Quỹ hiện có của mỗi Quỹ của Hợp đồng sẽ biến động (tăng hoặc giảm) theo các trường hợp sau:

Các biến động	Số lượng Đơn vị Quỹ của mỗi Quỹ thuộc Giá trị tài khoản quỹ cơ bản	Số lượng Đơn vị Quỹ của mỗi Quỹ thuộc Giá trị tài khoản quỹ đóng thêm
Tăng	Khi được cộng thêm các Đơn vị Quỹ được mua bởi: - Phí bảo hiểm cơ bản phân bổ (nếu có); và - Quyền lợi Thưởng duy trì Hợp đồng định kỳ (nếu có); và - Quyền lợi Thưởng duy trì Hợp đồng đặc biệt (nếu có); và	Khi được cộng thêm các Đơn vị Quỹ được mua từ: - Phí bảo hiểm đóng thêm phân bổ (nếu có); và - Giá trị chuyển đến của Quỹ (nếu có) thuộc Giá trị tài khoản Quỹ đóng thêm; và - Điều chỉnh tăng khác (nếu có).

	- Giá trị chuyển đến của Quỹ (nếu có) thuộc Giá trị tài khoản quỹ cơ bản; và - Điều chỉnh tăng khác (nếu có).	
Giảm	Khi trừ đi các Đơn vị Quỹ được bán do: - Khoản khấu trừ hàng tháng (nếu có); và - Khoản khấu trừ Phí bảo hiểm rủi ro của (các) Quyền lợi bảo hiểm bổ trợ (nếu có); và - Số tiền rút từ Giá trị tài khoản quỹ cơ bản (nếu có); và - Giá trị chuyển đi của Quỹ thuộc Giá trị tài khoản quỹ cơ bản (nếu có); và - Điều chỉnh giảm khác (nếu có); và - Giá trị tài khoản quỹ cơ bản (nếu có) khi Hợp đồng chấm dứt hiệu lực.	Khi trừ đi các Đơn vị Quỹ được bán do: - Khoản khấu trừ hàng tháng (nếu có); và - Khoản khấu trừ Phí bảo hiểm rủi ro của (các) Quyền lợi bảo hiểm bổ trợ (nếu có); và - Số tiền rút từ Giá trị tài khoản quỹ đóng thêm (nếu có); và - Giá trị chuyển đi của Quỹ thuộc Giá trị tài khoản quỹ đóng thêm (nếu có); và - Điều chỉnh giảm khác (nếu có); và - Giá trị tài khoản quỹ đóng thêm (nếu có) khi Hợp đồng chấm dứt hiệu lực.

CHƯƠNG V. THÔNG TIN VỀ QUỸ LIÊN KẾT ĐƠN VỊ

ĐIỀU 29. THIẾT LẬP VÀ QUẢN LÝ QUỸ

- 29.1** MB Ageas Life thiết lập và quản lý các Quỹ với mục tiêu đầu tư, chính sách đầu tư và cơ cấu tài sản đầu tư được quy định tại **Phụ lục: Các Quỹ liên kết đơn vị của MB Ageas Life** của Quy tắc, Điều khoản này; và/hoặc các văn bản thiết lập Quỹ mới, sửa đổi, bổ sung và/hoặc đóng/hủy bỏ các Quỹ hiện hành.
- 29.2** Mỗi Quỹ được chia thành nhiều Đơn vị Quỹ có giá trị bằng nhau. Giá đơn vị của các Quỹ được định giá theo Điều 30.
- 29.3** Hội đồng đầu tư Quỹ liên kết đơn vị (do MB Ageas Life thành lập) có toàn quyền quyết định đầu tư theo mục tiêu của Quỹ và phù hợp với quy định của pháp luật. MB Ageas Life có toàn quyền ủy thác quyền quyết định đầu tư này cho bất kỳ cá nhân hay tổ chức phù hợp với các điều kiện theo quy định của MB Ageas Life và của pháp luật.
- 29.4** Hội đồng đầu tư Quỹ liên kết đơn vị (do MB Ageas Life thành lập) có quyền áp dụng các biện pháp dưới đây để bảo vệ và gia tăng quyền lợi của các chủ hợp đồng bảo hiểm liên kết đơn vị và phù hợp với quy định của pháp luật.
- a)** Đóng Quỹ để chuyển đổi các tài sản sang một Quỹ mới có cùng các mục tiêu đầu tư;
 - b)** Thay đổi tên của Quỹ hiện có;
 - c)** Chia tách hoặc sáp nhập các Đơn vị quỹ hiện có của một hoặc một số Quỹ;
 - d)** Ngừng định giá Đơn vị quỹ và các giao dịch liên quan đến Hợp đồng trong trường hợp sở giao dịch chứng khoán mà Quỹ đang đầu tư vào bị tạm thời đình chỉ giao dịch;
 - e)** Các biện pháp khác theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền và quy định của pháp luật.

Khi thực hiện các biện pháp theo Khoản này (trừ Điểm d), sau khi báo cáo Bộ Tài chính, MB Ageas Life sẽ thông báo cho Bên mua bảo hiểm bằng văn bản ít nhất 03 (ba) ngày trước khi áp dụng.

ĐIỀU 30. ĐỊNH GIÁ

- 30.1** MB Ageas Life có toàn quyền quyết định Ngày định giá để xác định Giá trị tài sản ròng và Giá đơn vị của các Quỹ, với định kỳ định giá tối thiểu 1 lần/tuần, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác. Việc thay đổi định kỳ định giá sẽ được thông báo trên Trang thông tin điện tử (website) của MB Ageas Life.
- 30.2** Vào mỗi Ngày định giá, MB Ageas Life sẽ xác định Giá trị tài sản ròng của mỗi Quỹ phù hợp với các quy định pháp luật hiện hành. Giá trị tài sản ròng của mỗi Quỹ sẽ phản ánh:
- a) Tất cả thu nhập, lãi và lỗ, thực hiện hoặc chưa thực hiện, bao gồm lãi và lỗ liên quan đến hoạt động đầu tư của Quỹ; và
 - b) Tất cả các khoản thuế/lệ phí theo quy định của pháp luật liên quan trực tiếp và gián tiếp đến hoạt động đầu tư của Quỹ; và
 - c) Phí quản lý quỹ; và
 - d) Các chi phí phát sinh (nếu có) do quy tắc làm tròn theo quy định của MB Ageas Life và của pháp luật khi xác định Giá Đơn vị, số lượng Đơn vị Quỹ mua/bán và Giá trị các Đơn vị Quỹ; và
 - e) Tất cả các chi phí hợp lý phát sinh khác (nếu có) theo quy định của pháp luật.
- 30.3** Giá đơn vị của mỗi Quỹ vào Ngày định giá sẽ được công bố trên Trang thông tin điện tử (website) của Công ty.

CHƯƠNG VI: CÁC QUY ĐỊNH CHUNG

ĐIỀU 31. THỦ TỤC YÊU CẦU BẢO HIỂM

Khi có nhu cầu tham gia bảo hiểm, Bên mua bảo hiểm và Người được bảo hiểm (hoặc Người đại diện theo pháp luật của Người được bảo hiểm) hoàn tất Yêu cầu bảo hiểm và đóng Phí bảo hiểm ước tính của Hợp đồng theo quy định của MB Ageas Life.

ĐIỀU 32. CHẤP NHẬN BẢO HIỂM CÓ ĐIỀU KIỆN

Trong trường hợp chấp nhận bảo hiểm với những điều kiện và thỏa thuận đặc biệt phù hợp với quy định của pháp luật, bao gồm: chấp nhận bảo hiểm với Số tiền bảo hiểm/Quyền lợi bảo hiểm điều chỉnh, Phí bảo hiểm/Phí bảo hiểm rủi ro điều chỉnh, hoặc điều chỉnh phạm vi loại trừ trách nhiệm bảo hiểm dựa trên kết quả thẩm định Yêu cầu bảo hiểm và/hoặc theo yêu cầu của Bên mua bảo hiểm, MB Ageas Life sẽ gửi Thông báo bằng văn bản tới Bên mua bảo hiểm, trong đó ghi rõ những điều kiện và thỏa thuận đặc biệt này.

Hợp đồng chỉ được phát hành khi Bên mua bảo hiểm chấp thuận những điều kiện và thỏa thuận đặc biệt này và MB Ageas Life đã nhận đủ Phí bảo hiểm bổ sung (nếu có). Những điều kiện và thỏa thuận đặc biệt được hai Bên chấp thuận nêu trên được đính kèm, làm thành bộ phận không tách rời của Hợp đồng hoặc được thể hiện rõ tại Yêu cầu bảo hiểm hoặc Chứng nhận bảo hiểm và được ưu tiên áp dụng nếu có sự khác biệt với Quy tắc, Điều khoản này.

ĐIỀU 33. NGHĨA VỤ CUNG CẤP VÀ BẢO MẬT THÔNG TIN CỦA MB AGEAS LIFE

33.1 *Nghĩa vụ cung cấp, giải thích đầy đủ, trung thực và chính xác thông tin*

- 33.1.1** MB Ageas Life có nghĩa vụ cung cấp đầy đủ thông tin liên quan đến Hợp đồng, giải thích các điều kiện, điều khoản bảo hiểm cho Bên mua bảo hiểm.
- 33.1.2** Trường hợp MB Ageas Life cố ý cung cấp thông tin sai sự thật nhằm giao kết Hợp đồng thì Bên mua bảo hiểm có quyền hủy bỏ Hợp đồng, được hoàn lại phí bảo hiểm đã đóng. MB Ageas Life phải bồi thường thiệt hại phát sinh cho Bên mua bảo hiểm (nếu có).

33.2 Trách nhiệm bảo mật thông tin khách hàng

MB Ageas Life cam kết không chuyển giao thông tin cá nhân do Bên mua bảo hiểm/Người được bảo hiểm (hoặc Người đại diện theo pháp luật của Người được bảo hiểm) cung cấp tại Hợp đồng cho bất kỳ bên thứ ba nào khác, trừ các trường hợp sau đây:

- 33.2.1** Thu thập, sử dụng, chuyển giao theo yêu cầu của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền hoặc cho mục đích thẩm định, tính toán Phí bảo hiểm/Phí bảo hiểm rủi ro, phát hành Hợp đồng, thu Phí bảo hiểm/Phí bảo hiểm rủi ro, tái bảo hiểm, trích lập dự phòng nghiệp vụ, dịch vụ khách hàng, giải quyết chi trả Quyền lợi bảo hiểm, nghiên cứu thiết kế sản phẩm, phòng chống gian lận, trục lợi bảo hiểm, nghiên cứu, đánh giá tình hình tài chính, khả năng thanh toán, mức độ đầy đủ vốn, yêu cầu vốn, lưu trữ, xử lý và quản trị dữ liệu.
- 33.2.2** MB Ageas Life cam kết tuân thủ trách nhiệm bảo mật thông tin khách hàng theo Quy tắc, Điều khoản này và quy định của pháp luật có liên quan.
- 33.2.3** Các trường hợp khác được Bên mua bảo hiểm/Người được bảo hiểm (hoặc Người đại diện theo pháp luật của Người được bảo hiểm) đồng ý bằng văn bản, với điều kiện:
- a)** Bên mua bảo hiểm/Người được bảo hiểm (hoặc Người đại diện theo pháp luật của Người được bảo hiểm) phải được thông báo về mục đích chuyển giao thông tin và được quyền lựa chọn giữa đồng ý hoặc không đồng ý với việc chuyển giao đó; và
- b)** Việc Bên mua bảo hiểm/Người được bảo hiểm (hoặc Người đại diện theo pháp luật của Người được bảo hiểm) từ chối cho phép chuyển giao thông tin cho bên thứ ba ngoài Điểm 33.2.1 không được sử dụng làm lý do để từ chối giao kết Hợp đồng.

ĐIỀU 34. NGHĨA VỤ KÊ KHAI CỦA BÊN MUA BẢO HIỂM VÀ NGƯỜI ĐƯỢC BẢO HIỂM

- 34.1** Bên mua bảo hiểm, Người được bảo hiểm (hoặc Người đại diện theo pháp luật của Người được bảo hiểm) có nghĩa vụ kê khai, cung cấp đầy đủ, chính xác và trung thực những thông tin có liên quan đến Hợp đồng theo yêu cầu của MB Ageas Life để đánh giá khả năng chấp nhận bảo hiểm, hoặc khôi phục hiệu lực Hợp đồng, hoặc thay đổi các điều kiện liên quan đến Hợp đồng, hoặc chi trả Quyền lợi bảo hiểm theo Hợp đồng này. MB Ageas Life có thể yêu cầu Người được bảo hiểm kiểm tra sức khỏe tại cơ sở y tế được chỉ định. Chi phí khám sức khỏe (nếu có) khi Yêu cầu bảo hiểm sẽ do MB Ageas Life thanh toán. Chi phí khám sức khỏe (nếu có) khi có yêu cầu khôi phục hiệu lực Hợp đồng, hoặc có yêu cầu thay đổi các điều kiện liên quan đến Hợp đồng do Bên mua bảo hiểm tự thanh toán một phần hoặc toàn bộ theo quy định của MB Ageas Life và của Quy tắc, Điều khoản này. Việc thực hiện kiểm tra sức khỏe (nếu có) và thẩm định tình trạng sức khỏe của Người được bảo hiểm không thay thế cho nghĩa vụ kê khai, cung cấp theo Khoản này.
- 34.2** Trường hợp Bên mua bảo hiểm, Người được bảo hiểm (hoặc Người đại diện theo pháp luật của Người được bảo hiểm) đã biết các thông tin được MB Ageas Life yêu cầu kê khai nhưng cố ý không kê khai, không cung cấp, hoặc kê khai, cung cấp không rõ ràng, và/hoặc không đầy đủ, và/hoặc không chính xác (bao gồm cả trường hợp sử dụng giấy tờ giả mạo để giao kết Hợp đồng hoặc để yêu cầu giải quyết quyền lợi bảo hiểm), theo đó:
- 34.2.1** Nếu biết trước thông tin chính xác, MB Ageas Life đã không chấp nhận bảo hiểm, hoặc không chấp nhận khôi phục hiệu lực Hợp đồng, hoặc không chấp nhận thay đổi các điều kiện liên quan đến Hợp đồng, hoặc không chấp nhận chi trả Quyền lợi bảo hiểm theo Hợp đồng này, MB Ageas Life không có trách nhiệm chi trả Quyền lợi bảo hiểm (bao gồm cả Quyền lợi bảo hiểm đã được MB Ageas Life chấp nhận chi trả trước thời điểm MB Ageas Life phát hiện các thông tin chính xác này) và có quyền hủy bỏ Hợp đồng từ Ngày hiệu lực Hợp đồng (trường hợp kê khai thông tin không chính xác tại thời điểm yêu cầu bảo hiểm) hoặc Ngày khôi phục hiệu lực Hợp đồng (trường hợp kê khai thông tin không chính xác tại thời điểm yêu cầu khôi phục hiệu lực Hợp đồng). MB Ageas Life sẽ hoàn lại tổng số Phí bảo hiểm đã đóng (không có lãi) và có quyền khấu trừ các khoản sau đây:
- Các khoản Phí bảo hiểm đã hoàn lại (nếu có); và
 - Các khoản rút một phần Giá trị tài khoản (nếu có); và

- Khoản nợ (nếu có); và
- Chi phí kiểm tra sức khỏe (nếu có); và
- Các Quyền lợi bảo hiểm đã trả (nếu có); và
- Các chi phí đã phát sinh có liên quan đến việc phát hành và quản lý Hợp đồng theo quy định của MB Ageas Life (nếu có) nhưng không vượt quá Phí bảo hiểm cơ bản.

Tổng số Phí bảo hiểm đã đóng và các khoản khấu trừ nêu trên sẽ được tính từ Ngày hiệu lực Hợp đồng (trường hợp kê khai thông tin không chính xác tại thời điểm yêu cầu bảo hiểm) hoặc Ngày khôi phục hiệu lực Hợp đồng (trường hợp kê khai thông tin không chính xác tại thời điểm yêu cầu khôi phục hiệu lực Hợp đồng).

Ngoài ra, Bên mua bảo hiểm phải bồi thường thiệt hại phát sinh cho MB Ageas Life (nếu có).

34.2.2 Nếu biết trước thông tin chính xác, MB Ageas Life vẫn chấp nhận bảo hiểm, hoặc chấp nhận khôi phục hiệu lực Hợp đồng, hoặc chấp nhận thay đổi các điều kiện liên quan đến Hợp đồng, hoặc chấp nhận chi trả Quyền lợi bảo hiểm theo Hợp đồng này, MB Ageas Life có toàn quyền áp dụng một hoặc một số biện pháp sau đây kể từ Ngày hiệu lực Hợp đồng:

- Thu thêm khoản Phí bảo hiểm/Phí bảo hiểm rủi ro tương ứng với mức tăng rủi ro (nếu có); và/hoặc
- Điều chỉnh lại Số tiền bảo hiểm và/hoặc Quyền lợi bảo hiểm tương ứng với mức rủi ro được MB Ageas Life chấp nhận; và/hoặc
- Không chịu trách nhiệm bảo hiểm đối với những Sự kiện bảo hiểm xảy ra liên quan đến thông tin không kê khai, không cung cấp, hoặc kê khai, cung cấp không đầy đủ, không chính xác và/hoặc không trung thực.

Trường hợp các thông tin chính xác không ảnh hưởng đến mức tăng rủi ro, không ảnh hưởng đến tính hiệu lực của Hợp đồng và các điều kiện có liên quan đến Hợp đồng, và MB Ageas Life không cần thiết phải thực hiện các điều chỉnh Phí bảo hiểm/Phí bảo hiểm rủi ro/ Số tiền bảo hiểm/Quyền lợi bảo hiểm thì Hợp đồng vẫn duy trì hiệu lực theo Quy tắc, Điều khoản này.

ĐIỀU 35. NGHĨA VỤ CUNG CẤP THÔNG TIN THEO YÊU CẦU CỦA ĐẠO LUẬT THUẾ HOA KỲ ĐỐI VỚI CÁC CHỦ TÀI KHOẢN NƯỚC NGOÀI (DƯỚI ĐÂY GỌI TẮT LÀ ĐẠO LUẬT FATCA)

Trong trường hợp Bên mua bảo hiểm/Người thụ hưởng/Người nhận Quyền lợi bảo hiểm thuộc đối tượng chịu thuế theo yêu cầu của Đạo luật FATCA, Bên mua bảo hiểm đồng ý và cam kết cung cấp đầy đủ, chính xác các thông tin sau đây cho MB Ageas Life tại thời điểm Yêu cầu bảo hiểm và cập nhật thay đổi (nếu có) trong suốt thời gian Hợp đồng có hiệu lực:

- Số hộ chiếu, thẻ thường trú hoặc giấy tờ chứng minh Bên mua bảo hiểm/ Người thụ hưởng/Người nhận Quyền lợi bảo hiểm là công dân Hoa Kỳ hoặc được phép cư trú hợp pháp tại Hoa Kỳ; và
- Mã số thuế tại Hoa Kỳ; và
- Nơi sinh, số điện thoại liên lạc tại Hoa Kỳ; và
- Địa chỉ liên lạc, địa chỉ hộp thư tại Hoa Kỳ.

MB Ageas Life được phép cung cấp các thông tin theo Điều này và thông tin liên quan đến Hợp đồng (số Hợp đồng, Giá trị tài khoản quỹ hoặc Giá trị hoàn lại (nếu có) tính đến thời điểm cung cấp thông tin) cho Cơ quan Quản lý Thuế vụ Hoa Kỳ, phù hợp với nghĩa vụ của người phải khai báo hoặc nộp thuế tại Hoa Kỳ.

ĐIỀU 36. MIỄN TRUY XÉT

36.1 Khi Người được bảo hiểm còn sống, các nội dung kê khai không chính xác hoặc bỏ sót trong Yêu cầu bảo hiểm và các giấy tờ có liên quan sẽ được MB Ageas Life miễn truy xét sau 24 tháng kể từ Ngày hiệu lực Hợp đồng hoặc kể từ Ngày khôi phục hiệu lực Hợp đồng gần nhất (lần sau cùng), tùy thuộc ngày nào xảy ra sau.

36.2 Quy định tại Khoản 36.1 sẽ không được áp dụng trong trường hợp vi phạm nghĩa vụ kê khai, cung cấp thông tin theo Điều 34.

ĐIỀU 37. CHẤM DỨT HỢP ĐỒNG

37.1 Trong thời gian Hợp đồng đang có hiệu lực, Hợp đồng sẽ chấm dứt trong các trường hợp sau, tùy thuộc thời điểm nào đến trước:

37.1.1 Ngày đáo hạn Hợp đồng; hoặc

37.1.2 Ngày Người được bảo hiểm tử vong; hoặc

37.1.3 Ngày Người được bảo hiểm bị TTTBW nếu Quyền lợi bảo hiểm TTTBW theo Khoản 1.2 được chấp nhận chi trả; hoặc

37.1.4 Ngày Hợp đồng chấm dứt hiệu lực theo Điều 12, hoặc Khoản 19.4, hoặc Điểm 21.1.3, Điểm 21.2.2, hoặc Khoản 23.2,; hoặc

37.1.5 Hợp đồng bị đơn phương chấm dứt thực hiện theo quy định tại Khoản 25.3, hoặc Điểm 38.1.5;

37.1.6 Hợp đồng bị hủy bỏ theo Điều 11, hoặc Điểm 33.1.2, hoặc Điểm 34.2.1; hoặc

37.1.7 Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật và tại Hợp đồng này.

37.2 MB Ageas Life sẽ hoàn trả các khoản Phí bảo hiểm cơ bản và Phí bảo hiểm đóng thêm chưa phân bổ vào Giá trị tài khoản quỹ (nếu có) và thu hồi các khoản đã chi trả cho Hợp đồng phát sinh sau thời điểm Hợp đồng chấm dứt hiệu lực (trừ các trường hợp chấm dứt hiệu lực theo Điều 11, hoặc Khoản 23.2).

ĐIỀU 38. QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA MB AGEAS LIFE

38.1 *MB Ageas Life có các quyền sau đây:*

38.1.1 Thu phí bảo hiểm theo thỏa thuận trong Hợp đồng bảo hiểm; và

38.1.2 Yêu cầu Bên mua bảo hiểm cung cấp đầy đủ, trung thực và chính xác các thông tin liên quan tới Hợp đồng theo quy định tại Khoản 34.1; và

38.1.3 Hủy bỏ Hợp đồng bảo hiểm theo quy định tại Điểm 34.2.1; và

38.1.4 Từ chối chi trả Quyền lợi bảo hiểm đối với các trường hợp thuộc loại trừ trách nhiệm bảo hiểm theo quy định tại Điều 5; và

38.1.5 Đơn phương chấm dứt thực hiện Hợp đồng nếu Bên mua bảo hiểm không đóng Phí bảo hiểm theo quy định tại Khoản 25.3 và/hoặc trong trường hợp BMBH không chấp nhận yêu cầu về thay đổi mức độ rủi ro được bảo hiểm theo Khoản 19.4; và

38.1.6 Các Quyền theo quy định tại Khoản 34.2, hoặc Điều 23 hoặc Khoản 19.4 trong trường hợp Bên mua bảo hiểm/ Người được bảo hiểm vi phạm Nghĩa vụ kê khai, cung cấp thông tin hoặc Kê khai sai tuổi và/hoặc giới tính của Người được bảo hiểm hoặc cập nhật thông tin cá nhân, nghề nghiệp của Bên mua bảo hiểm/ Người được bảo hiểm; và

38.1.7 Các quyền theo quy định tại Khoản 7.3; Khoản 9.1; Khoản 9.2; Khoản 14.3; Điểm 24.2.2; Khoản 24.5; Khoản 29.3; Khoản 30.1; và

38.1.8 Các quyền khác theo quy định của pháp luật và theo Quy tắc, Điều khoản này.

38.2 *MB Ageas Life có các nghĩa vụ sau đây:*

38.2.1 Cung cấp các tài liệu của Hợp đồng cho Bên mua bảo hiểm theo hình thức đã thỏa thuận tại Hợp đồng; và

38.2.2 Cung cấp, giải thích đầy đủ, trung thực và chính xác thông tin liên quan đến Hợp đồng cho Bên mua bảo hiểm; và

- 38.2.3** Giải quyết Quyền lợi bảo hiểm theo quy định tại Điều 10, và giải thích bằng văn bản lý do từ chối giải quyết Quyền lợi bảo hiểm; và
- 38.2.4** Bảo mật thông tin do Bên mua bảo hiểm, Người được bảo hiểm cung cấp trừ trường hợp theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền hoặc được sự đồng ý của Bên mua bảo hiểm, Người được bảo hiểm; và
- 38.2.5** Các nghĩa vụ khác theo quy định pháp luật và theo Quy tắc, Điều khoản này

ĐIỀU 39. QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA BÊN MUA BẢO HIỂM

39.1 *Bên mua bảo hiểm có các quyền sau đây:*

- 39.1.1** Yêu cầu MB Ageas Life cung cấp các tài liệu của Hợp đồng theo hình thức đã thỏa thuận tại Hợp đồng; và
- 39.1.2** Yêu cầu MB Ageas Life giải quyết Quyền lợi bảo hiểm khi xảy ra Sự kiện bảo hiểm theo quy định tại Điều 1; và
- 39.1.3** Yêu cầu từ chối tiếp tục tham gia bảo hiểm trong Thời gian cân nhắc quy định tại Điều 11; và
- 39.1.4** Hủy bỏ Hợp đồng trong trường hợp MB Ageas Life cố ý không thực hiện nghĩa vụ cung cấp thông tin theo quy định tại Điều 33; và
- 39.1.5** Các quyền theo quy định tại Chương III; và
- 39.1.6** Các quyền theo quy định tại Điểm 27.2.2; Điều 36; và
- 39.1.7** Các quyền khác theo quy định của pháp luật và theo Quy tắc, Điều khoản này.

39.2 *Bên mua bảo hiểm có các nghĩa vụ sau đây:*

- 39.2.1** Kê khai trung thực, đầy đủ và chính xác các thông tin liên quan đến Hợp đồng theo quy định tại Khoản 34.1; và
- 39.2.2** Đọc và hiểu rõ Quy tắc, Điều khoản sản phẩm, các quyền và nghĩa vụ của Bên mua bảo hiểm khi giao kết Hợp đồng và nội dung khác của Hợp đồng; và
- 39.2.3** Đóng phí bảo hiểm đầy đủ và đúng hạn theo quy định tại Điều 24 và Điều 25; và
- 39.2.4** Thông báo cho MB Ageas Life bằng văn bản trong trường hợp có sự thay đổi thông tin cá nhân, nghề nghiệp, ra khỏi lãnh thổ Việt Nam của Bên mua bảo hiểm/Người được bảo hiểm theo quy định tại Khoản 19.1, Khoản 19.2 và Khoản 19.3; và
- 39.2.5** Các nghĩa vụ khác theo quy định tại Khoản 8.3, Khoản 9.1, Khoản 9.2; và
- 39.2.6** Các nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật và theo Quy tắc, Điều khoản này.

ĐIỀU 40. GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP

- 40.1** Hợp đồng này được điều chỉnh và giải thích theo pháp luật Việt Nam.
- 40.2** Mọi tranh chấp liên quan đến Hợp đồng này, nếu không giải quyết được bằng thương lượng, một trong các bên có quyền khởi kiện tại Tòa án nhân dân có thẩm quyền ở Việt Nam.
- 40.3** Thời hiệu khởi kiện là 03 năm kể từ thời điểm phát sinh tranh chấp hoặc thời hạn khác theo quy định của pháp luật hiện hành.

CHƯƠNG VII: CÁC ĐỊNH NGHĨA

ĐIỀU 41. CÁC ĐỊNH NGHĨA

41.1 MB Ageas Life/Công ty: là Công ty TNHH Bảo hiểm Nhân thọ MB Ageas, có Giấy phép thành lập và hoạt động số 74/GP/KDBH do Bộ Tài chính cấp lần đầu ngày 21 tháng 07 năm 2016.

41.2 Hợp đồng bảo hiểm (viết tắt là Hợp đồng): là thỏa thuận bằng văn bản giữa Bên mua bảo hiểm và MB Ageas Life trong đó ghi nhận quyền và nghĩa vụ các bên trong quá trình thực hiện Hợp đồng.

Hợp đồng bao gồm các tài liệu sau:

- Yêu cầu bảo hiểm; và
- Chứng nhận bảo hiểm; và
- Quy tắc, Điều khoản bảo hiểm; và
- Tóm tắt Quy tắc, Điều khoản; và
- Tài liệu minh họa Hợp đồng; và
- Bảng câu hỏi đánh giá khả năng tài chính của Bên mua bảo hiểm (Bảng phân tích nhu cầu tài chính); và
- Bảng câu hỏi đánh giá mức độ chấp nhận rủi ro trong đầu tư (Phiếu khảo sát mức độ rủi ro); và
- (Các) Văn bản sửa đổi, bổ sung và/hoặc xác nhận thay đổi Hợp đồng (nếu có).

Hợp đồng và từng tài liệu cấu thành bộ Hợp đồng được thể hiện dưới hình thức văn bản theo quy định của pháp luật hiện hành (bao gồm cả Thông điệp dữ liệu được gửi đi, được nhận và được lưu trữ bằng phương tiện điện tử).

41.3 Yêu cầu bảo hiểm: thể hiện mong muốn tham gia bảo hiểm và các thông tin cần thiết để MB Ageas Life đánh giá rủi ro, làm căn cứ chấp nhận bảo hiểm.

Bên mua bảo hiểm là tổ chức có thể gửi Yêu cầu bảo hiểm chung cho nhiều Người được bảo hiểm.

41.4 Bảng câu hỏi sức khỏe: bao gồm các thông tin về tình trạng sức khỏe do Bên mua bảo hiểm và Người được bảo hiểm kê khai, xác nhận và cung cấp cho MB Ageas Life. Bảng câu hỏi sức khỏe là một phần không tách rời của Yêu cầu bảo hiểm.

41.5 Chứng nhận bảo hiểm: bao gồm các thông tin cơ bản của Hợp đồng và là bằng chứng của việc giao kết Hợp đồng.

41.6 Tài liệu minh họa Hợp đồng: là tài liệu minh họa sản phẩm bảo hiểm theo Quy tắc, Điều khoản này được cung cấp cho Bên mua bảo hiểm/Người được bảo hiểm.

41.7 Văn bản sửa đổi, bổ sung và/hoặc xác nhận thay đổi Hợp đồng: là văn bản do MB Ageas Life phát hành nhằm sửa đổi, bổ sung và/hoặc xác nhận các thay đổi có liên quan đến Hợp đồng.

41.8 Bên mua bảo hiểm: là cá nhân từ đủ 18 tuổi trở lên đang cư trú tại Việt Nam, có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, hoặc tổ chức được thành lập và hoạt động hợp pháp tại Việt Nam; có Yêu cầu bảo hiểm theo Quy tắc, Điều khoản này và được MB Ageas Life chấp nhận.

Tại thời điểm giao kết Hợp đồng, Bên mua bảo hiểm phải có quyền lợi có thể được bảo hiểm với Người được bảo hiểm theo quy định pháp luật hiện hành.

41.9 Người được bảo hiểm: cá nhân từ đủ 30 ngày tuổi trở lên đến trước ngày sinh nhật thứ 71 vào Ngày hiệu lực Hợp đồng, có tính mạng và sức khỏe được bảo hiểm, hiện đang cư trú tại Việt Nam và được MB Ageas Life chấp nhận bảo hiểm theo Quy tắc, Điều khoản này.

41.10 Người thụ hưởng: là cá nhân hoặc tổ chức do Bên mua bảo hiểm chỉ định (với sự đồng ý bằng văn bản của Người được bảo hiểm hoặc Người đại diện theo pháp luật của Người được bảo hiểm) để nhận Quyền lợi bảo hiểm theo Quy tắc, Điều khoản này. Người thụ hưởng được ghi tên trên Chứng nhận bảo hiểm và/hoặc văn bản xác nhận thay đổi Hợp đồng (nếu có).

- 41.11 Số tiền bảo hiểm:** là số tiền được dùng làm cơ sở để xác định Quyền lợi bảo hiểm theo Quy tắc, Điều khoản này. Số tiền bảo hiểm do Bên mua bảo hiểm và MB Ageas Life thỏa thuận và được ghi tại Chứng nhận bảo hiểm và/hoặc văn bản xác nhận thay đổi Hợp đồng (nếu có).
- 41.12 Tuổi bảo hiểm:** là tuổi của Người được bảo hiểm tính theo ngày sinh nhật đã qua gần nhất với Ngày hiệu lực Hợp đồng hoặc các Ngày kỷ niệm năm Hợp đồng. Nếu năm dương lịch không có ngày tương ứng của ngày sinh nhật thì ngày cuối cùng của tháng sinh sẽ được coi là ngày sinh nhật của Người được bảo hiểm.
- 41.13 Ngày hiệu lực Hợp đồng:** Nếu Bên mua bảo hiểm và Người được bảo hiểm còn sống (còn tồn tại đối với tổ chức) vào thời điểm Yêu cầu bảo hiểm được MB Ageas Life chấp nhận, Ngày hiệu lực Hợp đồng là ngày Bên mua bảo hiểm hoàn tất Yêu cầu bảo hiểm và đóng đầy đủ Phí bảo hiểm ước tính của Hợp đồng, hoặc ngày được thỏa thuận giữa Bên mua bảo hiểm và MB Ageas Life phù hợp với quy định pháp luật.
- Ngày hiệu lực Hợp đồng phải được thể hiện trên Chứng nhận bảo hiểm và/hoặc văn bản xác nhận thay đổi Hợp đồng (nếu có).
- 41.14 Thời hạn Hợp đồng:** từ Ngày hiệu lực Hợp đồng đến ngày liền trước Ngày đáo hạn Hợp đồng nếu Hợp đồng còn hiệu lực đến ngày cuối cùng của Thời hạn Hợp đồng. Thời hạn Hợp đồng được ghi trên Chứng nhận bảo hiểm và/hoặc văn bản xác nhận thay đổi Hợp đồng (nếu có).
- 41.15 Thời hạn đóng phí:** bằng Thời hạn Hợp đồng. Tuy nhiên, Bên mua bảo hiểm có thể lựa chọn **Thời hạn đóng phí dự kiến** (tối thiểu là 3 năm và không quá Thời hạn đóng phí) để minh họa trong Tài liệu minh họa Hợp đồng với giả định Hợp đồng tạm ngừng đóng Phí bảo hiểm kể từ ngày liền sau thời hạn này. **Thời hạn đóng phí dự kiến** được thể hiện tại Tài liệu minh họa Hợp đồng và/hoặc văn bản xác nhận thay đổi Hợp đồng (nếu có).
- 41.16 Ngày kỷ niệm năm Hợp đồng:** là ngày tương ứng hàng năm của Ngày hiệu lực Hợp đồng hoặc ngày cuối cùng của tháng dương lịch nếu tháng đó không có ngày tương ứng.
- 41.17 Ngày kỷ niệm tháng Hợp đồng:** là ngày tương ứng hàng tháng của Ngày hiệu lực Hợp đồng hoặc ngày cuối cùng của tháng dương lịch nếu tháng đó không có ngày tương ứng.
- 41.18 Ngày đáo hạn Hợp đồng:** là Ngày kỷ niệm năm Hợp đồng khi Tuổi bảo hiểm đạt 100 (một trăm) tuổi nếu Hợp đồng còn hiệu lực đến ngày cuối cùng của Thời hạn Hợp đồng và được ghi trên Chứng nhận bảo hiểm hoặc văn bản xác nhận thay đổi Hợp đồng (nếu có).
- 41.19 Năm Hợp đồng:** là một năm dương lịch kể từ Ngày hiệu lực Hợp đồng hoặc từ Ngày kỷ niệm năm Hợp đồng.
- 41.20 Tháng Hợp đồng:** là một tháng dương lịch kể từ Ngày hiệu lực Hợp đồng hoặc từ Ngày kỷ niệm tháng Hợp đồng.
- 41.21 Ngày đến hạn đóng phí:** là ngày tương ứng (hàng tháng/hàng quý/hàng nửa năm/hàng năm) của Ngày hiệu lực Hợp đồng hoặc ngày cuối cùng của tháng dương lịch nếu tháng đó không có ngày tương ứng, theo định kỳ đóng phí được ghi trên Chứng nhận bảo hiểm và/hoặc (các) văn bản xác nhận thay đổi Hợp đồng (nếu có), trừ trường hợp có thỏa thuận khác giữa Bên mua bảo hiểm và MB Ageas Life.
- 41.22 Phí bảo hiểm ước tính:** là khoản Phí bảo hiểm Bên mua bảo hiểm nộp cùng với Yêu cầu bảo hiểm.
- 41.23 Phí bảo hiểm cơ bản:** là khoản Phí bảo hiểm của Sản phẩm chính được Bên mua bảo hiểm đóng cho mỗi Năm Hợp đồng và được thể hiện tại Chứng nhận bảo hiểm và/hoặc văn bản xác nhận thay đổi Hợp đồng (nếu có).
- 41.24 Phí bảo hiểm định kỳ:** là Phí bảo hiểm cơ bản được chia đóng theo định kỳ đóng phí.
- 41.25 Phí bảo hiểm đóng thêm:** là khoản Phí bảo hiểm của Sản phẩm chính do Bên mua bảo hiểm đóng thêm sau khi đóng đầy đủ Phí bảo hiểm định kỳ, phù hợp với quy định về Phí bảo hiểm đóng thêm của MB Ageas Life.

- 41.26 Phí bảo hiểm cơ bản phân bổ:** là phần còn lại của Phí bảo hiểm định kỳ sau khi trừ đi Phí ban đầu, được phân bổ vào Giá trị tài khoản quỹ cơ bản theo Tỷ lệ đầu tư cơ bản.
- 41.27 Phí bảo hiểm đóng thêm phân bổ:** là phần còn lại của Phí bảo hiểm đóng thêm sau khi trừ đi Phí ban đầu, được phân bổ vào Giá trị tài khoản quỹ đóng thêm theo Tỷ lệ đầu tư đóng thêm.
- 41.28 Tỷ lệ đầu tư cơ bản:** là tỷ lệ đầu tư vào (các) Quỹ của Phí bảo hiểm cơ bản phân bổ được Bên mua bảo hiểm lựa chọn và được thể hiện tại Chứng nhận bảo hiểm hoặc văn bản xác nhận thay đổi Hợp đồng (nếu có).
- 41.29 Tỷ lệ đầu tư đóng thêm:** là tỷ lệ đầu tư vào (các) Quỹ của Phí bảo hiểm đóng thêm phân bổ được Bên mua bảo hiểm lựa chọn và được thể hiện tại Chứng nhận bảo hiểm (nếu có) hoặc văn bản xác nhận của MB Ageas Life (nếu có).
- 41.30 Phí bảo hiểm phân bổ:** bao gồm Phí bảo hiểm cơ bản phân bổ và Phí bảo hiểm đóng thêm phân bổ.
- 41.31 Phí ban đầu:** là khoản phí được khấu trừ từ Phí bảo hiểm định kỳ và/hoặc Phí bảo hiểm đóng thêm trước khi được phân bổ vào Giá trị tài khoản quỹ và được xác định theo Khoản 27.1.
- 41.32 Phí bảo hiểm rủi ro:** là khoản phí được khấu trừ hàng tháng để đảm bảo chi trả các Quyền lợi bảo hiểm rủi ro và được xác định theo Khoản 27.2.
- 41.33 Phí quản lý Hợp đồng:** là khoản phí được khấu trừ hàng tháng để duy trì và quản lý Hợp đồng và được xác định theo Khoản 27.3.
- 41.34 Phí hủy bỏ Hợp đồng được** xác định theo Khoản 27.4: là khoản phí mà Bên mua bảo hiểm phải chịu khi yêu cầu chấm dứt Hợp đồng trước hạn và/hoặc khi xác định Giá trị hoàn lại.
- 41.35 Phí rút tiền từ Giá trị tài khoản quỹ:** là khoản phí mà Bên mua bảo hiểm phải chịu khi yêu cầu rút tiền từ Giá trị tài khoản quỹ và được xác định theo Khoản 27.5.
- 41.36 Phí chuyển đổi Quỹ:** là khoản phí mà Bên mua bảo hiểm phải chịu khi thực hiện chuyển đổi giá trị Quỹ giữa các Quỹ và được xác định theo Khoản 27.6.
- 41.37 Phí quản lý Quỹ:** là khoản phí được khấu trừ từ mỗi Quỹ trước khi xác định Giá trị tài sản ròng của mỗi Quỹ để chi trả cho các hoạt động đầu tư và quản lý Quỹ và được xác định theo Khoản 27.7.
- 41.38 Khoản khấu trừ hàng tháng:** bao gồm Phí bảo hiểm rủi ro và Phí quản lý Hợp đồng đến hạn vào Ngày hiệu lực Hợp đồng và Ngày kỷ niệm tháng Hợp đồng khi Hợp đồng đang có hiệu lực và được khấu trừ từ Giá trị tài khoản quỹ.
- 41.39 Giá trị tài khoản quỹ cơ bản:** là Giá trị tài khoản quỹ của Hợp đồng được hình thành từ Phí bảo hiểm cơ bản phân bổ và được xác định theo Điều 28.
- 41.40 Giá trị tài khoản quỹ đóng thêm:** là Giá trị tài khoản quỹ của Hợp đồng được hình thành từ Phí bảo hiểm đóng thêm phân bổ và được xác định theo Điều 28.
- 41.41 Giá trị tài khoản quỹ:** là tổng của Giá trị tài khoản quỹ cơ bản và Giá trị tài khoản quỹ đóng thêm.
- 41.42 Giá trị hoàn lại:** bằng Giá trị tài khoản quỹ trừ đi Phí hủy bỏ Hợp đồng.
- 41.43 Khoản nợ:** bao gồm tổng Phí bảo hiểm đến hạn chưa đóng (nếu có) trong 03 (ba) Năm Hợp đồng đầu tiên, nợ Khoản khấu trừ hàng tháng, nợ Phí bảo hiểm rủi ro của (các) Quyền lợi bảo hiểm bổ trợ (nếu có) và các khoản tiền khác mà Bên mua bảo hiểm còn nợ MB Ageas Life (nếu có).

Trường hợp Hợp đồng chấm dứt hiệu lực theo Điều 37 và không phù hợp để được khôi phục hiệu lực theo Điều 13 thì tại thời điểm Hợp đồng chấm dứt hiệu lực, Khoản nợ sẽ không vượt quá tổng các Khoản tiền phải thanh toán/hoàn trả của Hợp đồng.

MB Ageas Life có quyền thu hồi Khoản nợ (nếu có) trước khi thanh toán bất kỳ khoản tiền nào của Hợp đồng hoặc trong bất kỳ trường hợp chấm dứt/mất hiệu lực Hợp đồng, thay đổi điều kiện Hợp đồng nào theo Quy tắc, Điều khoản này.

41.44 Quỹ liên kết đơn vị (“Quỹ”): là quỹ liên kết đầu tư được hình thành từ Phí bảo hiểm phân bổ của tất cả các hợp đồng bảo hiểm liên kết đơn vị do MB Ageas Life phát hành và được đầu tư, quản lý độc lập với quỹ chủ sở hữu và các quỹ chủ hợp đồng khác của MB Ageas Life, phù hợp với quy định của pháp luật.

41.45 Đơn vị Quỹ: là các phần có giá trị bằng nhau của mỗi Quỹ.

41.46 Giá đơn vị: là giá của một Đơn vị Quỹ tại mỗi Ngày định giá và được xác định bằng Giá trị tài sản ròng của mỗi Quỹ chia cho tổng số lượng Đơn vị Quỹ hiện có của Quỹ đó tại Ngày định giá. Giá đơn vị quỹ được MB Ageas Life sử dụng để mua hoặc bán các Đơn vị Quỹ tại Ngày định giá (tức là giá mua Đơn vị Quỹ bằng giá bán Đơn vị Quỹ).

41.47 Giá trị tài sản ròng: bằng tổng giá trị các tài sản, cộng các khoản thu nhập lãi đầu tư, trừ đi các khoản lỗ đầu tư, Phí quản lý Quỹ và các loại chi phí phát sinh/thuế/lệ phí theo Khoản 30.2

41.48 Ngày định giá: là ngày MB Ageas Life xác định Giá đơn vị.

41.49 Ngày định giá kế tiếp: là Ngày định giá gần nhất ngay sau ngày yêu cầu phải thực hiện các giao dịch mua và/hoặc bán Đơn vị Quỹ theo Quy tắc, Điều khoản này.

41.50 Sự kiện bảo hiểm: là sự kiện Tử vong hay TTTBVV của Người được bảo hiểm thỏa mãn các điều kiện để MB Ageas Life chi trả Quyền lợi bảo hiểm theo Quy tắc, Điều khoản này.

41.51 Thương tật toàn bộ vĩnh viễn (viết tắt là TTTBVV): là trường hợp

41.51.1 Người được bảo hiểm bị mất, liệt hoàn toàn và không thể phục hồi được chức năng của:

- Hai tay; hoặc
- Hai chân; hoặc
- Một tay và một chân; hoặc
- Hai mắt; hoặc
- Một tay và một mắt; hoặc
- Một chân và một mắt.

Trong trường hợp này, mất hoàn toàn và không thể phục hồi được chức năng của (i) tay được tính từ cổ tay trở lên, (ii) chân được tính từ mắt cá chân trở lên, (iii) mắt được hiểu là mất hẳn mắt hoặc mù hoàn toàn.

Hoặc:

41.51.2 Người được bảo hiểm có tỷ lệ thương tật vĩnh viễn, hoặc mất sức lao động vĩnh viễn từ 81% trở lên.

41.51.3 Trừ trường hợp dứt rời bộ phận cơ thể, tình trạng bị liệt hoàn toàn và không thể phục hồi được chức năng theo Điểm 41.51.1, hoặc tình trạng thương tật/mất sức lao động vĩnh viễn theo Điểm 41.51.2 phải được cơ quan y tế/Hội đồng giám định y khoa cấp tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương trở lên giám định và xác nhận bằng văn bản hợp pháp. Việc giám định và xác nhận này phải được thực hiện không sớm hơn 180 ngày kể từ ngày bị liệt, hoặc bị thương tật/mất sức lao động.

41.52 Bác sĩ: là người có bằng cấp chuyên môn y khoa được Cơ quan có thẩm quyền cấp phép hoặc thừa nhận được thực hành nghề y hợp pháp trong phạm vi giấy phép theo pháp luật của nước sở tại nơi Người được bảo hiểm tiến hành việc khám và điều trị. Bác sĩ không được đồng thời là Người nhận Quyền lợi bảo hiểm, Người thụ hưởng, Người được bảo hiểm, Bên mua bảo hiểm, cha/mẹ, vợ/chồng, con, anh/chị/em ruột, cháu ruột, ông/bà ruột, Người đại diện theo pháp luật của Người được bảo hiểm và/hoặc Bên mua bảo hiểm trừ trường hợp những người này làm việc theo sự phân công của cấp có thẩm quyền.

- 41.53 Bệnh có sẵn:** là tình trạng bệnh tật hoặc thương tật của Người được bảo hiểm đã được bác sỹ khám, chẩn đoán hoặc điều trị trước Ngày hiệu lực Hợp đồng và/hoặc Ngày khôi phục hiệu lực Hợp đồng. Hồ sơ y tế, tình trạng tiền sử bệnh được lưu giữ tại bệnh viện/cơ sở y tế được thành lập hợp pháp hoặc các thông tin do Bên mua bảo hiểm và/hoặc Người được bảo hiểm (hoặc Người đại diện theo pháp luật của Người được bảo hiểm) tự kê khai về tình trạng bệnh tật đã được khám, chẩn đoán hoặc điều trị được xem là bằng chứng đầy đủ và hợp pháp về Bệnh có sẵn.
- 41.54 Bệnh bẩm sinh/Dị tật bẩm sinh:** là những bất thường về cấu trúc, chức năng của bất kỳ cơ quan, bộ phận cơ thể nào được hình thành trên thai nhi trong quá trình mang thai của người mẹ, có thể xuất hiện tại bất kỳ thời điểm nào. Bệnh phát sinh do nhiều nguyên nhân như di truyền, đột biến, nhiễm trùng, nhiễm virus hay những rối loạn xảy ra trong quá trình hình thành và phát triển phôi thai. Bệnh có thể được cơ quan y tế mô tả dưới nhiều tên gọi khác nhau như “Bệnh bẩm sinh”, “Dị tật bẩm sinh”, “khuyết tật bẩm sinh”, “khiếm khuyết bẩm sinh”...
- 41.55 Tai nạn:** là một sự kiện hoặc một chuỗi sự kiện liên tục, khách quan, xảy ra do tác động của một lực, một vật bất ngờ từ bên ngoài, không chủ động và ngoài ý muốn lên cơ thể của Người được bảo hiểm. Sự kiện hoặc chuỗi sự kiện nêu trên phải là nguyên nhân trực tiếp, duy nhất và không liên quan đến bất kỳ nguyên nhân nào khác gây ra thương tật hoặc tử vong cho Người được bảo hiểm trong vòng 180 ngày kể từ ngày xảy ra sự kiện hoặc chuỗi sự kiện đó.
- 41.56 Quyền lợi bảo hiểm bổ trợ:** là Quyền lợi bảo hiểm bổ sung được Bên mua bảo hiểm mua kèm theo Hợp đồng này, phù hợp với quy định của MB Ageas Life. Quyền lợi bảo hiểm, quyền và nghĩa vụ liên quan được nêu tại Quy tắc, Điều khoản của Quyền lợi bảo hiểm bổ trợ.
- 41.57 Sản phẩm bổ trợ:** là sản phẩm bảo hiểm bổ sung được Bên mua bảo hiểm mua kèm theo Hợp đồng này, phù hợp với quy định của MB Ageas Life. Quyền lợi bảo hiểm, quyền và nghĩa vụ liên quan được nêu tại Quy tắc, Điều khoản của Sản phẩm bổ trợ.
- 41.58 Lưu ý:** Trừ trường hợp nêu rõ nguồn tài liệu khác, các Điều, Khoản, Điểm được trích dẫn được hiểu là theo Quy tắc, Điều khoản này./.

PHỤ LỤC: CÁC QUỸ LIÊN KẾT ĐƠN VỊ CỦA MB AGEAS LIFE

Tên Quỹ	Mục tiêu	Ngưỡng Rủi ro	Chính sách đầu tư	Cơ cấu đầu tư mục tiêu (%Tài sản của Quỹ)
Quỹ MBAL Tăng Trưởng	Tăng trưởng cao trong trung và dài hạn	Rủi ro đầu tư: Cao (Chấp nhận sự Biến động lớn về giá trị các khoản đầu tư)	Tập trung đầu tư chủ yếu vào các tài sản có tiềm năng tăng trưởng vốn cao. Tài sản còn lại được đầu tư vào các tài sản có thu nhập ổn định.	Cổ phiếu: 80-100% Các công cụ đầu tư có thu nhập ổn định: Tài sản còn lại của Quỹ. Tổng tài sản đầu tư: 100%
Quỹ MBAL Cân Bằng	Tăng trưởng cân bằng trong trung và dài hạn	Rủi ro đầu tư: Trung bình (Chấp nhận sự Biến động vừa phải về giá trị các khoản đầu tư)	Sự phối hợp cân bằng giữa đầu tư vào các Tài sản có thu nhập ổn định và các Tài sản có tiềm năng tăng trưởng cao.	Cổ phiếu: 30-40% Các công cụ đầu tư có thu nhập ổn định: Tài sản còn lại của Quỹ. Tổng tài sản đầu tư: 100%
Quỹ MBAL Bền Vững	Tăng trưởng ổn định trong trung và dài hạn.	Rủi ro đầu tư: Thấp (Chấp nhận sự Biến động nhỏ về giá trị các khoản đầu tư)	Đầu tư vào các Tài sản có thu nhập ổn định.	Cổ phiếu: 0-20% Các công cụ đầu tư có thu nhập ổn định: Tài sản còn lại của Quỹ. Tổng tài sản đầu tư: 100%

Lưu ý:

- Cơ cấu đầu tư vào các Tài sản của Quỹ có thể sai lệch so với Cơ cấu đầu tư mục tiêu nêu trong bảng trên trong ngắn hạn là do kết quả của việc tăng hoặc giảm giá trị thị trường của các Tài sản và/hoặc do những Khoản biến động tăng hoặc giảm hợp pháp của Quỹ.
- Cổ phiếu bao gồm: Chứng khoán chưa niêm yết và chứng khoán niêm yết trên sàn giao dịch chứng khoán Việt Nam.
- Các công cụ đầu tư có thu nhập ổn định (niêm yết hoặc chưa niêm yết) bao gồm: Trái phiếu chính phủ, Trái phiếu doanh nghiệp, Tiền gửi có kỳ hạn, Chứng khoán có thu nhập cố định, và các công cụ đầu tư khác có thu nhập ổn định.